

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  
KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

---

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN THUỘC  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ  
2017**

**Nghệ An, 2017**

## MỤC LỤC

TT	Học phần	Trang
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	2
2	Tiền trình lịch sử Việt Nam	7
3	Lịch sử tư tưởng	12
4	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	16
5	Văn hoá, văn minh thế giới	24
6	Phát triển chương trình giáo dục phổ thông	28
7	Lôgic hình thức	33
8	Pháp luật đại cương	38
9	Đạo đức học	44
10	Phương pháp nghiên cứu khoa học Chính trị	47
11	Lịch sử tư tưởng kinh tế	52
12	Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa	58
13	Chuyên đề triết học	62
14	Giới thiệu tác phẩm Mác - Lênin	66
15	Chuyên đề Kinh tế chính trị	70
16	Chương trình và lý luận dạy học môn Giáo dục công dân trung học phổ thông	75
17	Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học	80
18	Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh	86
19	Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	91
20	Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông	96
21	Công tác đảng và công tác đoàn thể	99
22	Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên môn Giáo dục công dân	105
23	Mỹ học	108
24	Giáo dục gia đình	112
25	Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị	117
26	Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên môn Giáo dục công dân	120



+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	150
- Môn học tiên quyết:	
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học

Môn học thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học, bao gồm các nội dung về triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội khoa học.

Môn học nhằm trang bị cho người học thế giới quan, phương pháp luận khoa học, giúp người học nắm được các quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về phương thức sản xuất TBCN và chính trị xã hội; bồi dưỡng năng lực vận dụng lý luận Mác – Lênin vào nghiên cứu khoa học chuyên ngành và giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội.

## 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Nắm được những kiến thức cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận.	X.1.5.	3,0
	Nắm được những kiến thức cơ bản về phương thức sản xuất TBCN.	X.1.5.	3,0
	Nắm được những kiến thức cơ bản về chính trị xã hội.	X.1.5.	3,0
G2	Hiểu được sự vận dụng lý luận trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội.	X.1.5.	3,0
G3	Xác lập thái độ, niềm tin, bản lĩnh chính trị;	X.2.2.	3,0
	Vận dụng lý luận trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	X.2.3.	3,0
G4	Nắm được các nguyên tắc, phương pháp tư duy	X.3.3.	3,0

## 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

## 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			40%
A1.1. Hồ sơ môn học			20%

...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
	A2.4. Bài kiểm tra 4		
	A2.5. Bài kiểm tra 5		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương mở đầu: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và các bộ phận cấu thành 2. Khái lược sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin 3. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lênin		
Chương 1: Chủ nghĩa duy vật biện chứng 1.1. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng 1.2. Vật chất và ý thức		A2.1. Bài kiểm tra 1
Chương 2: Phép biện chứng duy vật 2.1. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật 2.2. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật 2.3. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật 2.4. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật 2.5. Lý luận nhận thức		A2.2. Bài kiểm tra 2
Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử 3.1. Sản xuất vật chất. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất 3.2. Quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 3.3. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội 3.4. Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội 3.5. Đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội 3.6. Vấn đề con người và vai trò sáng tạo lịch sử của		

quần chúng nhân dân		
<p>Chương 4: Học thuyết giá trị</p> <p>4.1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa</p> <p>4.2. Hàng hóa</p> <p>4.3. Tiền tệ</p> <p>4.4. Quy luật giá trị</p>		A2.3. Bài kiểm tra 3
<p>Chương 5: Học thuyết giá trị thặng dư</p> <p>5.1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản</p> <p>5.2. Quá trình sản xuất giá trị thặng dư trong xã hội tư bản</p> <p>5.3. Tiền công trong chủ nghĩa tư bản</p> <p>5.4. Sự chuyển hóa giá trị thặng dư thành tư bản- tích lũy tư bản</p> <p>5.5. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư</p> <p>5.6. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư</p>		A2.4. Bài kiểm tra 4
<p>Chương 6: Học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>6.1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>6.2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>6.3. Những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại</p> <p>6.4. vai trò và xu thế trong sự vận động của chủ nghĩa tư bản</p>		
<p>Chương 7: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>7.1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>7.2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>7.3. Hình thái kinh tế- xã hội Cộng sản chủ nghĩa</p>		
<p>Chương 8: Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>8.1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>8.2. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>8.3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo</p>		A2.5. Bài kiểm tra 5
<p>Chương 9: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng</p> <p>9.1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực</p> <p>9.2. Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết và nguyên nhân của nó</p> <p>9.3. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội</p>		

## 7. Nguồn học liệu

### **Giáo trình:**

[1] *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, NXB Chính trị quốc gia, 2009.

[2] Trần Viết Quang, Nguyễn Thái Sơn, Phan Văn Bình, Đinh Thế Định, *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (Đề cương bài giảng).

### **Tài liệu tham khảo:**

- [1] Giáo trình Triết học Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, 1999.  
[2] Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, 1999.  
[3] Giáo trình Chủ nghĩa xã hội, NXB Chính trị quốc gia, 1999.

### **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục Chính trị/Bộ môn Triết học, Kinh tế -CNXHKKH.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, Thành phố Vinh; khoa GDCT@vinhui.edu.vn



+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học:

- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển của Lịch sử Việt Nam.
- Cung cấp cho người học những nội dung có liên quan đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay

## 3. Mục tiêu môn học:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
<b>G1</b>	Hiểu được quá trình hình thành và phát triển của quốc gia Việt Nam.		
<b>G2</b>	Trang bị cho người học kỹ năng nhận thức và hiểu một vấn đề lịch sử cụ thể		
<b>G3</b>	Giáo dục cho người học lòng yêu nước và tự hào với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc		

## 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ giảng dạy
<b>G1.</b>	<b>G1.1.</b> Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay.	I
	<b>G1.2.</b> Giúp người học hiểu được việc phân kỳ lịch sử qua từng thời kỳ, giai đoạn	I
<b>G2.</b>	<b>G2.1.</b> Phát triển khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử	T
	<b>G2.2.</b> Phát triển tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.	T
<b>G3.</b>	<b>G3.1.</b> Giáo dục người học lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc	U
	<b>G3.2.</b> Giáo dục người học ý thức sống có trách nhiệm với đất nước, với cuộc sống hiện tại	U

## 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CDR môn học	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.2.1. Chuyên cần		16%
	A.1.2.2. Thái độ học tập		4%
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		10%
	A2.2. Bài kiểm tra 2		10%
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<i>HP Lý thuyết</i>	Bài thi		40%
<i>HP Thực hành</i>			
<i>HP Lý thuyết và thực hành</i>	Lý thuyết		
	Thực hành		

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung	CDR môn học	Bài đánh giá
Chương 1 : Việt Nam từ thời nguyên thủy đến thời kỳ dựng nước 1.1. Việt Nam thời nguyên thủy 1.2. Việt Nam thời dựng nước Văn Lang – Âu Lạc		
Chương 2: Việt Nam thời Bắc thuộc 2.1. Chính sách đô hộ và đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc 2.2. Tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa 2.3. Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu 2.4. Vài nét về sự hình thành và phát triển của các quốc gia cổ Cham pa, Phù Nam		

<p>Chương 3: Việt Nam từ giữa thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX</p> <p>3.1. Việt Nam từ giữa thế kỷ X đến cuối thế kỷ XIV</p> <p>3.2. Việt Nam ở thế kỷ XV</p> <p>3.3. Việt Nam từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII</p> <p>3.4. Việt Nam từ giữa thế kỷ XVIII đến giữa thế kỷ XIX</p>		A2.1. Bài kiểm tra 1.
<p>Chương 4: Việt Nam từ 1858 đến 1945</p> <p>4.1. Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX</p> <p>4.2. Việt Nam đầu thế kỷ XX</p> <p>4.3. Việt Nam trong thời kỳ Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918)</p> <p>4.4. Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời</p> <p>4.5. Phong trào giải phóng dân tộc 1930 - 1945</p>		
<p>Chương 5: Việt Nam từ 1945 đến 1975</p> <p>5.1. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta (1945 - 1954)</p> <p>5.2. Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta (1954 - 1975)</p>		
<p>Chương 6: Việt Nam từ 1975 đến nay</p> <p>6.1. Hoàn thành thống nhất đất nước (1975 - 1976)</p> <p>6.2. Xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc (1976 – 1986)</p> <p>6.3. Việt Nam trên đường đổi mới (1986 - nay)</p>		A2.2. Bài kiểm tra 2.

**Thực hành:**

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá

**7. Nguồn học liệu**

**Giáo trình:**

[1]. Đinh Xuân Lâm( Chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam (toàn tập)*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2003.

[2]. Nhiều tác giả, *Lịch sử Việt Nam (từ nguồn gốc đến nay)*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, 1998.

**Tài liệu tham khảo:**

[1]. Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001.

[2]. Trần Bá Đệ, *Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến nay*, NXB KHXH, 2000.

[3]. Lê Mậu Hãn (Chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam tập 3*, NXB Giáo dục, 2000.

**8. Quy định của môn học**

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Lịch sử, Tổ Lịch sử Việt Nam
- Địa chỉ/email: khoasudhv@gmail.com

# Đề cương môn học tổng quát LỊCH SỬ TRIẾT HỌC

## 1. Thông tin tổng quát:

### 1.1. Thông tin về giảng viên

#### Giảng viên 1: Nguyễn Thái Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC.PGS. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0916152529 Email: [ntsdhv@gmail.com](mailto:ntsdhv@gmail.com), [nguyenthaison@vinhuni.edu.vn](mailto:nguyenthaison@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học; Logic học, Khoa học lãnh đạo – quản lý, Chính trị học.

#### Giảng viên 2: Trần Viết Quang

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC.PGS. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912627109; email: [quangtv@vinhuni.edu.vn](mailto:quangtv@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học, Chính trị học.

### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): Lịch sử tư tưởng (tiếng Anh): History of thought	
- Mã số môn học: ML20045	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 04	
+ Số tiết lý thuyết:	35
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học

Môn học thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, khái quát trình hình thành, phát triển của tư tưởng triết học của nhân loại qua giai đoạn lịch sử; trình bày tư tưởng cơ bản của các học thuyết và các triết gia tiêu biểu.

## 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Nắm được những kiến thức cơ bản mang tính hệ thống, khái quát về lịch sử hình thành và	2.2.2; 2.2.3; 4.2.1	3 3

	phát triển của tư tưởng triết học nhân loại qua các giai đoạn lịch sử, qua đó bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và giúp người học nắm được những nguyên tắc phương pháp luận nghiên cứu lịch sử triết học.		
<b>G2</b>	Phân tích, đánh giá để thấy được giá trị của hệ thống lý luận, trào lưu, quan điểm triết học theo những nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; hình thành kỹ năng phát hiện và phân tích ảnh hưởng của quan điểm triết học tới một hiện tượng văn hóa, chính trị xã hội có liên quan.	2.1.1; 2.1.2; 2.3.2;	3
		4.3.6	
<b>G3</b>	Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Giúp sinh viên có sự quan tâm, hứng thú cần thiết đối với môn học thông qua việc phân tích ảnh hưởng, tác động của các quan niệm triết học khác nhau, với những mức độ khác nhau, tới lối sống, thái độ sống, cách suy nghĩ của mỗi người trong xã hội, và qua việc gợi ý cho sinh viên liên hệ lối sống, cách suy nghĩ của bản thân với một quan niệm triết học nhất định.	2.1.4;	3
		4.5.2	

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

#### 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
...			
...			
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		

	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

**(\*)**: Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Nhập môn Lịch sử Triết học 1.1. Đối tượng của Lịch sử triết học với tư cách là một khoa học 1.2. Những nguyên tắc phương pháp luận nghiên cứu lịch sử triết học		
Chương 2: Triết học Ấn Độ cổ, trung đại 2.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Ấn Độ cổ, trung đại 2.2. Các giai đoạn phát triển và các trường phái tiêu biểu của Triết học Ấn Độ cổ, trung đại		
Chương 3: Triết học Trung Quốc cổ, trung đại 3.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Trung Quốc cổ, trung đại 3.2. Các giai đoạn phát triển và các trường phái tiêu biểu của Triết học Trung Quốc cổ, trung đại		
Chương 4: Triết học Hy Lạp cổ đại 4.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Hy Lạp cổ đại 4.2. Các giai đoạn phát triển và các trường phái tiêu biểu của Triết học Hy Lạp cổ đại		
Chương 5: Triết học Tây Âu thời kỳ trung cổ 5.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Tây Âu thời kỳ trung cổ 5.2. Các giai đoạn phát triển và các trường phái tiêu biểu của Triết học Tây Âu thời kỳ trung cổ		
Chương 6: Triết học Tây Âu thời kỳ Phục hưng và cận đại 6.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Tây Âu thời kỳ Phục hưng và cận đại 6.2. Các giai đoạn phát triển và các trường phái tiêu biểu của Triết học Tây Âu thời kỳ Phục hưng và cận đại		
Chương 7: Triết học Cổ điển Đức		

7.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học Cổ điển Đức 7.2. Các triết gia tiêu biểu của Triết học Cổ điển Đức		
Chương 8: Triết học Mác – Lênin 8.1. Sự ra đời của triết học Mác 8.2. Các giai đoạn phát triển của triết học Mác 8.3. V.I.Lênin với việc bảo vệ và phát triển triết học Mác		
Chương 8: Triết học phương Tây hiện đại 9.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời và các đặc điểm chủ yếu của Triết học phương Tây hiện đại 9.2. Các trường phái tiêu biểu của Triết học phương Tây hiện đại		

## 7. Nguồn học liệu

### *Giáo trình:*

[1] Giáo trình: PGS.TS. Nguyễn Hữu Vui (Chủ biên); Lịch sử triết học; NXB CTQG, Hà Nội 2002.

### *Tài liệu tham khảo:*

1. Tập bài giảng lịch sử triết học – Học viện CTQG, Phân viện Hà Nội, Khoa Triết học. NXB CTQG, 1994.
2. Không Tử – Nguyễn Hiến Lê. NXB Văn hoá, 1994.
3. Đạo đức kinh – Lão Tử. Thu Giang Nguyễn Duy Cần dịch và bình chú. NXB Văn học, 1992.
4. Tư tưởng phương Đông - gọi những điểm nhìn tham chiếu – Cao Xuân Huy. NXB Văn học, 1995.
5. Các bài giảng về tư tưởng phương Đông – Trần Đình Hượu. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2001.
6. Tập bài giảng lịch sử triết học – Học viện CTQG, Phân viện Hà Nội, Khoa Triết học. NXB CTQG, 1994.
7. Lịch sử triết học – Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bùi Thanh Quất chủ biên). NXB Giáo dục, 1999.

## 8. Quy định của môn học

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

## 9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Triết học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

Đề cương môn học tổng quát  
ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

*1.1. Thông tin về giảng viên*

Giảng viên 1: Phan Quốc Huy

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912.376.524 Email: huyquoc58@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

Giảng viên 2: Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

Giảng viên 3: Trần Cao Nguyên

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0902252168 Email: Email: nguyengdct@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

Giảng viên 4: Trần Thị Hạnh

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0905797656 Email: Email: hanhtran2202@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

Giảng viên 5: Phan Thị Nhuận

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0933698094 Email: Email: phannhuandhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

*Dương Thị Mai Hoa*

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0972989797 Email: Email: hoaduong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (tiếng Anh): Revolutionary line of the Communist Party of Vietnam	
- Mã số môn học: ML10004	
<input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Môn học song hành:	Tiến trình lịch sử Việt Nam

### 2. Mô tả môn học

Môn học thuộc khối kiến cơ bản nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống những quan điểm chủ trương chính sách của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam - từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

3. Mục tiêu môn học(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu được bối cảnh lịch sử và cơ sở hình thành đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam	X.3.1.	3,0
G2	Hiểu được đường lối của Đảng trên một số lĩnh vực	X.1.5.	3,0

G3	Phân tích, đánh giá đường lối của cách mạng của Đảng trong từng giai đoạn, thời kỳ cụ thể.	X.2.1.	3,0
	Vận dụng đường lối để giải quyết những vấn đề thực tiễn hiện nay Xác lập niềm tin, bản lĩnh chính trị	X.2.2.	3,0
G4	Hình thành năng lực tư duy nhận thức về chính trị xã hội	X.2.3.	3,0

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;  
(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;  
(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I, T, U)
G1.1	G1.1. Hiểu được cơ sở xác lập đường lối cách mạng của Đảng	I
G2.1	G2.1. Phân tích và đánh giá được đường lối của Đảng trên các lĩnh vực.	T, U
G3.1	G3.1. Vận dụng đường lối để giải quyết những vấn đề thực tiễn	
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học  
(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.  
(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

5. Đánh giá môn học (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			40%
A1.1. Hồ sơ môn học			20%
...			
...			
A1.2. Đánh giá quá trình			20%
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
A2. Đánh giá giữa kỳ (*)			20%
	A1.1 Bài kiểm tra 1		
	A1.2 Bài kiểm tra 2		

	A1.3 Bài kiểm tra 3		
A3. Đánh giá cuối kỳ			40%
HP Lý thuyết			40%
HP Thực hành			40%
HP Lý thuyết và thực hành	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

Lý thuyết:

Nội dung (1)	CDR môn học (2)	Bài đánh giá (3)
<p><b>BÀI MỞ ĐẦU:</b></p> <p><b>ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</b></p> <p>I. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU</p> <p>1.1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu</p> <p>II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC</p> <p>2. 1. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>2.2. Ý nghĩa của học tập môn học</p>		
<p><b>Chương I</b></p> <p><b>SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG</b></p> <p>I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</p> <p>1.1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX</p> <p>1.2. Hoàn cảnh trong nước</p> <p>II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG</p> <p>2.1. Hội nghị thành lập Đảng</p>		

2.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng		
<p style="text-align: center;">Chương II</p> <p style="text-align: center;"><b>ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)</b></p> <p style="text-align: center;"><b>I. CHỦ TRƯỞNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1939</b></p> <p style="text-align: center;">1.1. Trong những năm 1930-1935</p> <p style="text-align: center;">1.2. Trong những năm 1936-1939</p> <p style="text-align: center;"><b>II. CHỦ TRƯỞNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945</b></p> <p style="text-align: center;">2.1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng</p> <p style="text-align: center;">2.2. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền</p> <p style="text-align: center;">2.2.1. Phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước và đẩy mạnh khởi nghĩa từng phần</p> <p style="text-align: center;">2.2.2. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa</p> <p style="text-align: center;">2.2.3. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng Tháng Tám</p>		A2.1. Bài kiểm tra 1
<p style="text-align: center;">Chương III</p> <p style="text-align: center;"><b>ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975)</b></p> <p style="text-align: center;"><b>I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)</b></p> <p style="text-align: center;">1.1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)</p> <p style="text-align: center;">1.2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)</p> <p style="text-align: center;"><b>II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)</b></p> <p style="text-align: center;">2.1. Giai đoạn 1954-1964</p> <p style="text-align: center;">2.2. Giai đoạn 1965-1975</p>		A2.4. Bài kiểm tra 4
<b>CHƯƠNG IV</b>		A2.2. Bài kiểm tra 2

<p style="text-align: center;"><b>ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ</b></p> <p><b>I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI</b></p> <p>1.1. Chủ trương của Đảng về công nghiệp hoá</p> <p>1.2. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p> <p><b>II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI</b></p> <p>2.1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá</p> <p>2.2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá</p> <p>2.3. Nội dung và định hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức</p> <p>2.4. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p>		
<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b></p> <p style="text-align: center;"><b>ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p style="text-align: center;"><b>ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</b></p> <p><b>I. QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b></p> <p>1.1. Cơ chế quản lý kinh tế Việt Nam thời kỳ trước đổi mới</p> <p>1.2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới</p> <p><b>II. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA</b></p> <p>2.1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản</p> <p>2.2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</p> <p>2.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p>		
<p style="text-align: center;"><b>Chương VI</b></p> <p style="text-align: center;"><b>ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b></p> <p><b>I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975-1986)</b></p> <p>1.1. Hoàn cảnh lịch sử và chủ trương xây dựng hệ</p>		

<p>thống chính trị của Đảng</p> <p>1.2. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p> <p><b>II. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ ĐỔI MỚI</b></p> <p>2.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới hệ thống chính trị</p> <p>2. 2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới</p> <p>2. 3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p>		
<p><b>Chương VII</b></p> <p><b>ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ;</b></p> <p><b>GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI</b></p> <p><b>I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ</b></p> <p>1.1. Thời kỳ trước đổi mới</p> <p>1.2. Trong thời kỳ đổi mới</p> <p><b>II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯỞNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI</b></p> <p>2.1. Thời kỳ trước đổi mới</p> <p>2. 2. Trong thời kỳ đổi mới</p>		
<p><b>Chương VIII</b></p> <p><b>ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI</b></p> <p><b>I. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975-1986)</b></p> <p>1.1. Hoàn cảnh lịch sử</p> <p>1.2. Chủ trương đối ngoại của Đảng</p> <p>1.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p> <p><b>II. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ THỜI KỲ ĐỔI MỚI.</b></p> <p>2.1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối</p> <p>2. 2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p>2.3. Thành tựu, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân</p>		<p>A2.3. Bài kiểm tra 3</p>

- (1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.  
 (2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).  
 (3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

Thực hành:

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

- (1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.  
 (2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).  
 (3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

### 7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

Giáo trình:

[1]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, HN 2015.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, HN, 2006.

Tài liệu tham khảo:

[1]. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, năm 2002.

[2]. Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, Đại cương Lịch sử Việt Nam. Tập 2. NXB Giáo dục 2001.

[3]. Lê Mậu Hãn, Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, Đại cương Lịch sử Việt Nam. Tập 3. NXB Giáo dục 2001.

[4]. Đại học quốc gia Hà Nội, Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Lý luận chính trị, HN 2008.

[5] Nguyễn Xuân Sơn, Nguyễn Văn Du, *Chiến lược đối ngoại của các nước lớn và quan hệ đối với Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, NXB Chính trị quốc gia, HN, 2006.

[6] Đinh Xuân Lý, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại và sự vận dụng của Đảng trong thời kỳ đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia, HN, 2007.

### 8. Quy định của môn học

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

### 9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

Đề cương môn học:

## VĂN HOÁ, VĂN MINH THẾ GIỚI

### 1. Thông tin tổng quát:

#### 1.1. Thông tin về giảng viên

##### Giảng viên 1:

Họ và tên: **Nguyễn Công Khanh**

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Lịch sử, Trường ĐH Vinh.

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại, email: 0983133114

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử văn hoá, văn minh, Lịch sử thế giới

##### Giảng viên 2:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tuấn**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.TS.

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Lịch sử, Trường ĐH Vinh.

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại, email: 0986591245

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử văn hoá, văn minh, Lịch sử thế giới

#### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học: Văn hoá, văn minh thế giới <i>Cultural and civilized world</i>	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	3
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Không

- Môn học song hành:	
----------------------	--

## 2. Mô tả môn học:

- Làm rõ các khái niệm văn hoá, văn minh và các khái niệm liên quan.
- Quá trình hình thành và phát triển của các nền văn minh trên thế giới.
- Quá trình giao lưu, tiếp xúc giữa các nền văn hóa, văn minh.
- Mối tương quan giữa hội nhập văn minh thế giới và giữ vững và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc

## 3. Mục tiêu môn học:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
<b>G1</b>	Nắm được các khái niệm văn hoá, văn minh và các khái niệm liên quan		
<b>G2</b>	Hiểu được Quá trình hình thành và phát triển của các nền văn minh trên thế giới.		
<b>G3</b>	Phân tích được quá trình giao lưu, tiếp xúc giữa các nền văn hóa, văn minh.		

## 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ giảng dạy
<b>G1.</b>	<b>G1.1.</b> Nêu được quá trình hình thành và phát triển của môn học.	I
	<b>G1.2.</b> Trình bày được sự cần thiết phải giảng dạy môn học văn hoá, văn minh thế giới đối với sinh viên ngành sư phạm Lịch sử.	I
<b>G2.</b>	<b>G2.1.</b> Nêu được khái niệm văn hoá, ý nghĩa của khái niệm văn hoá trong giai đoạn hiện này.	T
	<b>G2.2.</b> Trình bày được khái niệm văn minh và một số khái niệm liên quan, ý nghĩa của các khái niệm này.	T
	<b>G2.3.</b> Trình bày được sự phát triển, những thành tựu chủ yếu của các nền văn minh trên thế giới.	T
<b>G3.</b>	<b>G3.1.</b> Phân tích được nhiệm vụ giáo dục trong dạy học học phần Văn hoá, văn minh thế giới.	U

	<b>G3.2.</b> Phân tích được nhiệm vụ phát triển tư duy học sinh trong dạy học lịch sử nói chung và dạy học học phần Văn hoá, văn minh thế giới nói riêng.	U
--	---	---

## 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR môn học	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.2.1. Chuyên cần		16%
	A.1.2.2. Thái độ học tập		4%
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		10%
	A2.2. Bài kiểm tra 2		10%
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<i>HP Lý thuyết</i>	Bài thi		40%
<i>HP Thực hành</i>			
<i>HP Lý thuyết và thực hành</i>	Lý thuyết		
	Thực hành		

## 6. Nội dung giảng dạy

### *Lý thuyết:*

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá
Chương 1 : Những vấn đề chung về văn hoá, văn minh 1.1. Khái niệm văn hoá, văn minh và các khái niệm liên quan 1.2. Các đặc trưng của văn hoá 1.3. Những dấu hiệu văn minh thời nguyên thủy. 1.4. Phân kỳ các giai đoạn phát triển của lịch sử văn minh thế giới. 1.5. Giao lưu, tiếp xúc văn hóa, văn minh trong lịch sử		A2.1. Bài kiểm tra 1.

thế giới.		
Chương 2: Văn minh thế giới thời cổ - trung đại 2.1. Các nền văn minh phương Đông cổ - trung đại 2.2. Các nền văn minh phương Tây cổ - trung đại		A2.2. Bài kiểm tra 2.
Chương 3: Văn minh thế giới thời cận – hiện đại 3.1. Văn minh thế giới thời cận đại 3.2. Văn minh thế giới thời hiện đại		

**Thực hành:**

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá

**7. Nguồn học liệu**

***Giáo trình:***

[1] Vũ Dương Ninh, *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1998.

[2] Ngô Minh Oanh, *Giao lưu và tiếp xúc văn minh trong kịch sử nhân loại*, Nxb Giáo dục, T.P. Hồ Chí Minh, 2005.

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Lương Ninh, Đinh Ngọc Bảo, *Lịch sử văn hóa thế giới cổ - trung đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2003.

[2] Trần Mạnh Thường, *Một thế kỷ văn minh nhân loại*, NXB Văn hóa Thông tin, 1999.

**8. Quy định của môn học**

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Lịch sử, Tổ Lịch sử thế giới
- Địa chỉ/email: [khoasudhv@gmail.com](mailto:khoasudhv@gmail.com)



- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học:

- Nghiên cứu các khái niệm chương trình; ý nghĩa của việc phát triển chương trình giáo dục phổ thông.
- Khái quát quá trình xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông từ năm 1945 đến nay.
- Nội dung cơ bản và định hướng chính trong việc thực hiện chương trình môn học ở trường trung học phổ thông.

## 3. Mục tiêu môn học:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	TĐNL
<b>G1</b>	Biết được các khái niệm chương trình; ý nghĩa của việc phát triển chương trình giáo dục phổ thông.		
<b>G2</b>	Khái quát được quá trình xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông từ năm 1945 đến nay.		
<b>G3</b>	Vận dụng được nội dung cơ bản của chương trình và định hướng chính trong việc thực hiện chương trình môn học ở trường trung học phổ thông		

## 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ giảng dạy
<b>G1.</b>	<b>G1.1.</b> Nêu được khái niệm chương trình.	I
	<b>G1.2.</b> Hiểu được khái niệm chương trình giáo dục phổ thông	I
<b>G2.</b>	<b>G2.1.</b> Hiểu được chương trình giáo dục phổ thông từ năm 1945 đến 1949	T
	<b>G2.2.</b> Hiểu được chương trình giáo dục phổ thông qua các cuộc cải cách giáo dục.	T

<b>G3.</b>	<b>G3.1.</b> Phân tích được nội dung chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.	U
	<b>G3.2.</b> Vận dụng được những nội dung cơ bản và định hướng chính trong việc phát triển chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.	U

## 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR môn học	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.2.1. Chuyên cần		16%
	A1.2.2. Thái độ học tập		4%
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		10%
	A2.2. Bài kiểm tra 2		10%
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<i>HP Lý thuyết</i>	Bài thi		40%
<i>HP Thực hành</i>			
<i>HP Lý thuyết và thực hành</i>	Lý thuyết		
	Thực hành		

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá
Chương 1: Những vấn đề chung về chương trình giáo dục phổ thông 1.1. Khái niệm 1.2. Cấu trúc chương trình. 1.3. Ý nghĩa của việc xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông		A2.1. Bài kiểm tra 1.

<p>Chương 2: Quá trình xây dựng và phát triển chương trình giáo dục phổ thông từ năm 1945 đến nay</p> <p>2.1. Từ 1945 đến 1949</p> <p>2.2. Trong Cải cách giáo dục lần thứ nhất</p> <p>2.3. Trong Cải cách giáo dục lần thứ hai</p> <p>2.4. Trong Cải cách giáo dục lần thứ ba</p> <p>2.5. Trong đổi mới giáo dục hiện nay</p>		A2.2. Bài kiểm tra 2.
<p>Chương 3: Nội dung chương trình giáo dục phổ thông hiện nay</p> <p>3.1. Chương trình môn Lịch sử</p> <p>3.2. Chương trình môn Địa lý</p> <p>3.3. Chương trình môn Giáo dục công dân</p> <p>3.5. Phương pháp khai thác chương trình phục vụ hoạt động dạy học</p> <p>3.5. Những định hướng lớn trong việc phát triển chương trình</p>		

**Thực hành:**

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá

**7. Nguồn học liệu**

**Giáo trình:**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Chương trình môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân của các cuộc CCGD.*

[2] Thái Duy Tuyên (CB): *Chương trình giáo dục phổ thông*, NXB ĐHSP, HN, 2002.

**Tài liệu tham khảo:**

[1] Nguyễn Thị Côi (CB): *Rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm môn Lịch sử*, NXB ĐHSP, HN, 2009

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Chương trình môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân của các cuộc CCGD.*

[3] Trần Bá Đệ (CB): *Một số vấn đề về nội dung và phương pháp giảng dạy Lịch sử Việt nam lớp 12 CCGD*, Trường ĐHSP Hà Nội I, 1992.

[4] Lương Ninh (CB): *Một số vấn đề nội dung Lịch sử lớp 10*, Trường ĐHSP Hà Nội I, 1990.

[5] Nguyễn Anh Thái (CB): *Một số vấn đề về nội dung và phương pháp giảng dạy Lịch sử thế giới lớp 12 CCGD*, Trường ĐHSP Hà Nội I, 1992.

### **8. Quy định của môn học**

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Lịch sử, Tổ Phương pháp giảng dạy và Quản lý văn hóa
- Địa chỉ/email: [khoasudhv@gmail.com](mailto:khoasudhv@gmail.com)

# Đề cương môn học tổng quát LOGIC HÌNH THỨC

## 1. Thông tin tổng quát:

### 1.1. Thông tin về giảng viên

#### Giảng viên 1: Nguyễn Thái Sơn

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC.PGS. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0916152529 Email: [ntsdhv@gmail.com](mailto:ntsdhv@gmail.com), [nguyenthaison@vinhuni.edu.vn](mailto:nguyenthaison@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học; Logic học, Khoa học lãnh đạo – quản lý, Chính trị học,...

#### Giảng viên 2: Phan Huy Chính

Chức danh, học hàm, học vị: GV.Th.s

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: ; email:

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học, Logic học Khoa học lãnh đạo – quản lý, Chính trị học...

### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): <b>Logic hình thức</b> (tiếng Anh): <b>Formal logic</b>	
- Mã số môn học: ML20045	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đề án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin
- Môn học song hành:	Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam;

## 2. Mô tả môn học

Logic hình thức là khoa học nghiên cứu các hình thức của tư duy và mối liên hệ giữa chúng về mặt giá trị chân lý, nhằm xác lập các qui luật, qui tắc cho tư duy mà việc tuân thủ chúng là điều kiện không thể thiếu để đạt tới tri thức đúng đắn về đối tượng. Trên cơ sở phân tích các yếu tố cấu thành và các thao tác cơ bản của tư duy như khái niệm,

phán đoán, suy luận và chứng minh, lôgic hình thức vạch ra 4 qui luật cơ bản của tư duy (quy luật đồng nhất, quy luật cấm mâu thuẫn, quy luật loại trừ cái thứ ba, quy luật lý do đầy đủ), và một hệ thống các qui tắc cụ thể, chặt chẽ điều chỉnh toàn bộ hoạt động của tư duy, mà trọng tâm là nhóm các qui tắc suy luận diễn dịch.

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	Nắm được những kiến thức cơ bản như khái niệm, phán đoán, suy luận, chứng minh, các quy luật cơ bản của tư duy logic.	2.2.2; 2.2.3;	3
		4.2.1	3
<b>G2</b>	Phân tích, đánh giá để thấy được các yếu tố cấu thành của một quá trình tư duy logic và các thao tác tư duy logic cơ bản để đạt tới những tri thức đúng đắn trên các lĩnh vực khoa học cụ thể.	2.1.1; 2.1.2; 2.3.2;	3
		4.3.6	
<b>G3</b>	Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn tranh luận, nghiên cứu khoa học nhằm phát hiện những vấn đề logic hoặc phi logic, đấu tranh, phê phán những quan điểm sai lầm, nguy hiểm.	2.1.4;	3
		4.5.2	

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): *Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.*

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): *Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.*

(2): *Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.*

(3): *Các chuẩn đầu ra được đánh giá.*

(4): *Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

(\*): *Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần*

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của Logic hình thức 1.1. Đối tượng nghiên cứu của logic hình thức 1.2. Nhiệm vụ, ý nghĩa của logic hình thức 1.3. Khái quát lịch sử hình thành, phát triển của logic hình thức		
Chương 2: Khái niệm 1.1. Những vấn đề chung về khái niệm 1.2. Cấu trúc logic của khái niệm 1.3. Quan hệ giữa các khái niệm 1.4. Các thao tác tư duy cơ bản đối với khái niệm		

Chương 3: Phán đoán 1.1. Những vấn đề chung về phán đoán 1.2. Phán đoán đơn 1.3. Phán đoán phức		
Chương 4: Suy luận 1.1. Những vấn đề chung về suy luận 1.2. Suy luận diễn dịch 1.3. Suy luận quy nạp		
Chương 5: Chứng minh 1.1. Những vấn đề chung về chứng minh 1.2. Cấu trúc logic của chứng minh 1.3. Các quy tắc cơ bản và các loại lỗi thường gặp trong chứng minh		
Chương 6: Các quy luật cơ bản của tư duy logic 1.1. Quy luật đồng nhất 1.2. Quy luật cấm mâu thuẫn 1.3. Quy luật loại trừ cái thứ ba 1.4. Quy luật lý do đầy đủ		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

### **Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

## **7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)**

### **Giáo trình:**

[1] Giáo trình: PGS.TS. Nguyễn Lương Bằng; Logic học; Đại học Vinh 2002.

*Các tài liệu tham khảo khác:*

1. Gorki, Logic học, Nxb.Giáo dục, Hà Nội 1974
2. Nguyễn Văn Trấn, Mấy bài nói chuyện về lôgic, Nxb Sự thật, Hà Nội 1960
3. Nguyễn Văn Trấn, Logic vui. Nxb. CTQG, Hà Nội 1995
4. Bùi Thanh Quát, Logic học hình thức, Hà Nội 1995
5. Bùi Thanh Quát – Nguyễn Tuấn Chi, Giáo trình Logic hình thức, ĐHTH HN 1994
6. Vương Tất Đạt, Logic hình thức, ĐHSPHN1,1992

7. Vũ Ngọc Pha, Nhập môn lôgic học, Nxb. Giáo dục, Hà Nội 1997
8. Tô Duy Hợp – Nguyễn Anh Tuấn, Logic học, Nxb. Đồng Nai 1997
9. Nguyễn Đức Dân, Giáo trình Nhập môn lôgic hình thức, ĐHQG Tp HCM 2005
10. Nguyễn Lương Bằng. Lôgic học, ĐHVinh 2002

### **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Chính trị học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

# ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TỔNG QUÁT

## MÔN: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

### 1. Thông tin tổng quát:

#### 1.1. Thông tin về giảng viên

##### Giảng viên 1:

Họ và tên: **Cao Thị Ngọc Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: 2016, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Luật - Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0972668345, [kaoyendhv@gmail.com](mailto:kaoyendhv@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

##### Giảng viên 2:

Họ và tên: **Ngô Thị Thu Hoài**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: 2016, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Luật - Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0915617819, [thuhoai0116@gmail.com](mailto:thuhoai0116@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

#### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): <b>PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG</b>	
(tiếng Anh): <b>General Law</b>	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành
<input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
<input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	<input type="checkbox"/> Môn học đề án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 2	
+ Số tiết lý thuyết:	15
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	60
- Môn học tiên quyết:	
- Môn học song hành:	

### 2. Mô tả môn học

Môn học có 2 tín chỉ, bao gồm những kiến thức cơ bản của lý luận chung về pháp luật và nội dung của một số ngành luật điển hình trong hệ thống pháp luật Việt Nam, những luận cứ khoa học để người học có hệ thống kiến thức về pháp luật.

Tín chỉ 1. Những vấn đề lý luận chung về pháp luật

Tín chỉ 2. Các ngành luật cơ bản của hệ thống pháp luật Việt Nam

Môn học giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khách quan, khoa học những hiện tượng về pháp luật và có thái độ đúng đắn, tích cực đối với đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	- <b>Hiểu được</b> kiến thức về đăng ký và quản lý hộ tịch		3,5
<b>G2</b>	- <b>Áp dụng</b> được các kiến thức về pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch thông các tình huống, bài tập.		3,5
<b>G3</b>	- <b>Phân tích được</b> các tình huống pháp lý phát sinh trong lĩnh vực đăng ký và quản lý hộ tịch		3,5
<b>G4</b>	- <b>Tổng hợp</b> được kiến thức và kỹ năng thực hành nghề luật trong lĩnh vực đăng ký và quản lý hộ tịch		3,5
<b>G5</b>	- <b>Đánh giá</b> được các kiến thức và kỹ năng thực hành nghề luật trong đăng ký và quản lý hộ tịch		3,5
...			

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT</b> 1.1. Nguồn gốc và con đường hình thành pháp luật 1.2. Các thuộc tính cơ bản của pháp luật 1.3. Các hình thức tồn tại cơ bản của pháp luật		
<b>CHƯƠNG 2. QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b> <b>2.1. Khái niệm và đặc điểm của quy phạm pháp luật</b> <b>2.2. Văn bản quy phạm pháp luật</b> 2.2.1. Khái niệm và đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật 2.2.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay 2.2.3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật		

<p><b>CHƯƠNG 3. QUAN HỆ PHÁP LUẬT</b></p> <p><b>3.1. Khái niệm, đặc điểm của Quan hệ pháp luật</b></p> <p><b>3.2. Các yếu tố cấu thành Quan hệ pháp lý</b></p> <p>3.2.1. Chủ thể</p> <p>3.2.2. Nội dung</p> <p>3.2.3. Khách thể</p> <p><b>3.3. Sự kiện pháp lý</b></p>		
<p><b>CHƯƠNG 4. VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ</b></p> <p><b>4.1. Vi phạm pháp luật</b></p> <p>4.1.1. Khái niệm và các dấu hiệu cơ bản của Vi phạm pháp luật</p> <p>4.1.2. Cấu thành của vi phạm pháp luật</p> <p><b>4.2. Trách nhiệm pháp lý</b></p> <p>4.2.1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm pháp lý</p> <p>4.2.2. Căn cứ để truy cứu trách nhiệm pháp lý.</p>		
<p><b>CHƯƠNG 5. LUẬT NHÀ NƯỚC VIỆT NAM</b></p> <p><b>5.1. Khái niệm Luật Nhà nước</b></p> <p>5.1.1. Khái niệm</p> <p>5.1.2. Đối tượng điều chỉnh</p> <p>5.1.3. Phương pháp điều chỉnh</p> <p><b>5. 2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013</b></p> <p>5.2.1. Chế độ chính trị</p> <p>5.2.2. Chế độ kinh tế</p> <p>5.2.3. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p>		
<p><b>CHƯƠNG 6. LUẬT HÌNH SỰ</b></p> <p><b>6.1. Khái quát chung về Luật hình sự</b></p> <p>6.1.1. Khái niệm Luật hình sự</p> <p>6.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật hình sự</p> <p><b>6.2. Khái niệm tội phạm; cấu thành tội phạm</b></p> <p>6.2.1. Khái niệm tội phạm</p> <p>6.2.2. Cấu thành tội phạm</p> <p><b>6.3. Hình phạt và các biện pháp tư pháp</b></p>		
<p><b>CHƯƠNG 7. LUẬT DÂN SỰ</b></p> <p><b>7.1. Khái quát chung về Luật dân sự.</b></p> <p>7.1.1. Khái niệm Luật dân sự</p> <p>7.1.2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật dân sự</p> <p><b>7.2. Một số chế định cơ bản của Bộ luật dân sự năm 2005</b></p> <p>7.2.1. Cá nhân</p>		

7.2.2. Pháp nhân 7.2.3. Giao dịch dân sự 7.2.4. Tài sản và quyền sở hữu 7.2.5 .Thừa kế		
---	--	--

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: Sinh viên so sánh các hình thức tồn tại của pháp luật		
Bài thực hành 2: Sinh viên xác định được các loại Văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời xác định được các bộ phận cấu thành quy phạm pháp luật qua từng quy phạm cụ thể		
Bài thực hành 3: Sinh viên xác định được các yếu tố cấu thành Quan hệ pháp luật qua các tình huống cụ thể		
Bài thực hành 4: Thông qua các hành vi vi phạm pháp luật trên thực tế, Sinh viên nhận diện được các dấu hiệu của vi phạm pháp luật đó - Sinh viên thảo luận nhóm và thuyết trình		
Bài thực hành 5: Sinh viên so sánh được các bản Hiến pháp 1946; 1959; 1980; 1992; 2013		
Bài thực hành 6: Sinh viên phân tích được các cấu thành tội phạm qua các tình huống cho sẵn		
Bài thực hành 7: Sinh viên nhận diện được các quan hệ dân sự; thực hiện các giao dịch dân sự		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**7. Nguồn học liệu**

1. Khoa Luật - đại học quốc gia Hà Nội, Giáo trình lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, Nxb đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội 2006.

2. Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, Nxb Tư pháp, Hà Nội 2006.

**8. Các quy định của môn học như:**

\* Quy định chung:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo,....
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành.

- Dự lớp theo quy chế, việc học lý thuyết yêu cầu sinh viên tham gia nghe giảng và thảo luận trên lớp. Hoạt động thảo luận là một tiêu chí số một, chiếm tỉ trọng cao trong việc đánh giá tính chuyên cần và hoạt động của sinh viên.

- Phần tự học yêu cầu sinh viên đọc tài liệu chuẩn bị bài theo những nội dung hướng dẫn.

- Thực hiện đầy đủ và làm tốt các bài kiểm tra - đánh giá thường xuyên và định kỳ

\* Phương thức kiểm tra - đánh giá kết quả môn học:

[1] Tham gia học tập trên lớp chuyên cần, chuẩn bị bài, tích cực thảo luận.

[2] Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của phần tự học, tự nghiên cứu, hoạt động nhóm, kiểm tra giữa kỳ.

[3] Tham gia kiểm tra kết thúc môn học

- Tỷ trọng của nội dung [1] và [2] chiếm 6/10 điểm kết quả môn học .

- Tỷ trọng của nội dung [3] là 4/10.

- Thang điểm đánh giá: thang điểm 10

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Luật/ Bộ môn Luật Hành chính – Nhà nước

- Địa chỉ/email:



Học phân Đạo đức học cung cấp cho sinh viên chuyên ngành khoa Giáo dục Chính trị hệ thống tri thức về đạo đức, đạo đức học, các nguyên tắc đạo đức mới Xã hội chủ nghĩa, yêu cầu đạo đức trong một số lĩnh vực của xã hội cũng như việc hình thành đạo đức cá nhân. Đặc biệt, môn học Đạo đức học làm rõ cơ sở và nội dung của đạo đức Hồ Chí Minh – một nhân cách sư phạm lỗi lạc, một tấm gương đạo đức sáng ngời trong lịch sử Việt Nam. Tất cả những nội dung này làm cho môn học góp phần tích cực vào việc giáo dục nhân cách con người và cải tạo quan hệ xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.

Môn học góp phần hình thành các kỹ năng khái quát, phân tích để nhận thức và kiến giải các vấn đề thực tiễn đạo đức; kỹ năng lập luận, diễn thuyết các vấn đề về đạo đức học trước nhóm thảo luận; kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để áp dụng vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

### 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	TĐNL
<b>G1</b>	Hiểu được khái niệm, đối tượng nhiệm vụ của Đạo đức học	1.1.5	3,0
<b>G2</b>	Hiểu được nguồn gốc, bản chất, chức năng của đạo đức và quy vận động của các nền đạo đức trong lịch sử, mối quan hệ giữa đạo đức và các hình thái ý thức xã hội khác.	1.1.5; 1.2.3	3,0
<b>G3</b>	Nắm được các phạm trù cơ bản của đạo đức học, các nguyên tắc cơ bản của đạo đức Xã hội chủ nghĩa.	2.2.4	3,0
<b>G4</b>	Hiểu được quá trình thành đạo đức cá nhân, yêu cầu đạo đức trong cá quan hệ xã hội để vận dụng vào việc tự giáo dục và rèn luyện đạo đức cá nhân, xây dựng đạo đức nghề nghiệp trong quá trình học tập tại trường.	1.3.4 2.2.4 2.1.3.7	3,0
<b>G5</b>	Hiểu được những cơ sở và nội dung của đạo đức Hồ Chí Minh và vận dụng vào trong quá trình rèn luyện đạo đức cách mạng.	1.3.1	3,5

### 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu	Mô tả CDR	Mức độ giảng dạy
<b>G1.1</b>	G1.1.1. Nắm được đạo đức học là gì, đối tượng, nhiệm vụ của đạo đức học G1.1.2. Nắm vững nguồn gốc, bản chất của đạo đức, chức năng của đạo đức trong đời sống xã hội. G1.1.3. Vận dụng kiến thức liên môn để làm rõ mối liên hệ giữa đạo đức với chính trị, pháp luật, tôn giáo, đạo đức, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ G1.1.4. Hiểu rõ vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội, thế mạnh của của đạo đức trong điều chỉnh hành vi.	I, T,U
<b>G2.1</b>	Nắm vững các phạm trù cơ bản của đạo đức học, các	T

	nguyên tắc cơ bản của đạo đức Xã hội chủ nghĩa.	
<b>G3.1</b>	G3.1.1. Nắm rõ được quá trình hình thành đạo đức cá nhân. G3.1.2. Xác định được yêu cầu đạo đức trong cá quan hệ xã hội. G3.1.3. Vận dụng vào việc tự giáo dục và rèn luyện đạo đức cá nhân, xây dựng đạo đức nghề nghiệp trong quá trình học tập tại trường.	I,U
<b>G4.1</b>	G4.1.1. Nắm vững những cơ sở và nội dung của đạo đức Hồ Chí Minh. G4.1.2. Vận dụng có hiệu quả vào trong quá trình rèn luyện đạo đức cách mạng.	I, U

### **7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

#### **Giáo trình:**

1. Giáo trình đạo đức học, NXB Chính trị Quốc gia, 2006
2. Lê Em, *Đạo đức học*, Đại học Vinh, 2006.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. *Đạo đức học*, NXB Đại học sư phạm, 2007
2. PGS,TS. Trần Hậu Kiên – TS. Đoàn Đức Hiếu: *Hệ thống phạm trù đạo đức học và giáo dục đạo đức cho sinh viên*, NXB Chính trị quốc gia, 2004
10. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức*, Ban tư tưởng - Văn hóa Trung ương, 2005

### **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp đề cương bài thảo luận trong các buổi thảo luận
- Sinh viên phải trả lời được các nội dung tự học nếu được hỏi
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Tổ Triết học – Khoa Giáo dục Chính trị
- Địa chỉ/email:

## Đề cương môn học

### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

#### 1. Thông tin tổng quát

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### 1. Đinh Thế Định

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912626385 Email: [ding2008dhv@yahoo.com.vn](mailto:ding2008dhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con người, chính trị học, hệ thống chính trị, thể chế chính trị, thời đại ngày nay

###### 2. Trương Thị Phương Thảo

Chức danh, học hàm, học vị: GV.ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091262794, Email: [phuongthaodhv@yahoo.com.vn](mailto:phuongthaodhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con người, chính trị học, thời đại ngày nay

##### 1.2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Phương pháp nghiên cứu khoa học Chính trị Scientific research methods Politics	
- Mã số môn học: ML20010	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản <b>Kiến thức chuyên ngành</b> Môn học chuyên về kỹ năng chung	Kiến thức cơ sở ngành Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	45
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	120
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Nhập môn KHXH và NV
- Môn học song hành:	Pháp luật Việt Nam; Đạo đức học

#### 2. Mô tả môn học

Môn học với 5 chương, bao gồm những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, Phương pháp NCKH Chính trị và các thao tác khi thực hiện NCKH thuộc ngành Chính trị

Giới thiệu để người học nắm được các khái niệm, phạm trù, nguyên lý cơ bản của PPNCKH Chính trị

Giúp người học có kỹ năng thao tác trong NCKH khi làm bài tập lớn, khoá luận, luận văn và luận án ngành Chính trị

Giúp người học có thái độ đúng đắn, nghiêm túc khi tiếp cận với các vấn đề cần nghiên cứu

<b>3. Mục tiêu môn học</b> <b>Mục tiêu (Gx)</b> <b>(1)</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b> <b>(2)</b>	<b>CDR của CTĐT</b> <b>(X.x.x) (3)</b>	<b>TĐNL</b> <b>(4)</b>
<b>G1</b>	Nắm được các khái niệm, phạm trù, nguyên lý cơ bản của PPNCKH	2.2.2; 2.2.3; 4.2.1	3 3
<b>G2</b>	Nắm được phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Chính trị	2.1.1; 2.1.2; 2.3.2; 4.3.6	3
<b>G3</b>	Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học ngành Chính trị	2.1.4; 4.5.2	3

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

<b>Mục tiêu</b> <b>(Gx.x) (1)</b>	<b>Mô tả CDR</b> <b>(2)</b>	<b>Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)</b>
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

<b>Thành phần đánh giá (1)</b>	<b>Bài đánh giá</b> <b>(2)</b>	<b>CDR môn học</b> <b>(Gx.x) (3)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b> <b>(4)</b>
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>	A1.1		<b>20%</b>
	A1.2		
	....		
	A1.1		
	A1.2		
...			
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>

<b>HP Lý thuyết</b>		40%
<b>HP Thực hành</b>		40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết	...
	Thực hành	...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Đại cương về NCKH I. Khái niệm. 1. Khoa học. 2. Nghiên cứu khoa học. 3. Lý thuyết khoa học. 4. Tri thức khoa học. 5. Luận điểm khoa học. II. Chức năng cơ bản của nghiên cứu khoa học. 1. Chức năng mô tả. 2. Chức năng giải thích. 3. Chức năng dự báo. 4. Sáng tạo. III. Các đặc điểm của nghiên cứu khoa học 1. Tính mới hay tính sáng tạo. 2. Tính rõ ràng. 3. Tính khách quan. 4. Tính tin cậy. 5. Tính kế thừa. 6. Tính chủ kiến. 7. Tính mạo hiểm. 8. Tính phi kinh tế.		
Chương 2: Nội dung cơ bản của NCKH I. Định nghĩa. II. Các bước cơ bản của nghiên cứu khoa học. 1. Thiết lập sự kiện. 2. Quan sát sự kiện. 3. Phát hiện vấn đề nghiên cứu. 4. Xây dựng khái niệm 5. Đặt giả thuyết nghiên cứu 6. Kiểm định giả thuyết. Chương 3: Các loại hình NCKH I. Loại hình nghiên cứu.		

<p>1.1. Phân loại theo mức độ và tính chất của sản phẩm khoa học.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Nghiên cứu cơ bản.</li> <li>b. Nghiên cứu ứng dụng.</li> <li>c. Nghiên cứu triển khai.</li> </ol> <p>1.2. Phân loại theo chức năng nghiên cứu.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Nghiên cứu mô tả.</li> <li>b. Nghiên cứu giải thích.</li> <li>c. Nghiên cứu giải pháp.</li> <li>d. Nghiên cứu dự báo.</li> </ol> <p>II. Ý nghĩa của việc nhận dạng loại hình nghiên cứu</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đặt, hiểu rõ giả thuyết nghiên cứu.</li> <li>2. Dự kiến kế hoạch và kết quả nghiên cứu.</li> </ol>		
<p>Chương 4: PPNC KH ngành Chính trị</p> <p>I. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết.</p> <p>II. Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Phân loại nghiên cứu thực nghiệm.</li> </ol> <p>III. Phương pháp nghiên cứu phi thực nghiệm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan sát tự nhiên</li> <li>2. Trắc nghiệm test</li> <li>3. Phương pháp chuyên gia.</li> </ol> <p>IV. Về việc xử lý số liệu thực nghiệm và phi thực nghiệm</p> <p>V. Mối quan hệ giữa loại hình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu</p> <p>Chương 5: Thực hiện đề tài nghiên cứu chuyên ngành Chính trị</p> <p>I. Khái niệm.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhiệm vụ nghiên cứu</li> <li>2. Đề tài nghiên cứu khoa học.</li> <li>3. Đối tượng.</li> <li>4. Mục tiêu nghiên cứu.</li> <li>5. Tên đề tài.</li> </ol> <p>II. Các bước thực hiện đề tài nghiên cứu .</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bước chuẩn bị.       <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Lựa chọn đề tài nghiên cứu</li> <li>1.2. Xây dựng đề cương nghiên cứu.</li> </ol> </li> <li>2. Bước thực hiện.</li> <li>3. Bước kết thúc.       <ol style="list-style-type: none"> <li>3.1. Mục đích và chủng loại báo cáo.</li> <li>3.2. Nội dung báo cáo.</li> <li>3.3. Sơ đồ thực hiện</li> </ol> </li> </ol>		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**Thực hành:**

Nội dung (1) Bài thực hành 1: .....	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)****Giáo trình:**

[1]. PGS.TS. Trần Xuân Sinh, PGS.TS. Đoàn Minh Huệ, *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Tư pháp, HN, 2008

[2]. Vũ Cao Đàm, *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. Nxb Giáo dục.HN 2008.

**Tài liệu tham khảo:**

[1] GS,TS Nguyễn Văn Huyền, *Hệ thống chính trị Anh, Pháp, Mỹ*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2007.

[2] Viện khoa học pháp lý, *Thiết chế chính trị và bộ máy nhà nước một số nước trên thế giới*, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2005.

[3] Nguyễn Đăng Dung, Bùi Ngọc Sơn, *Thế chế chính trị*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004.

[4] Hồ Văn Thông, *Hệ thống chính trị ở các nước tư bản phát triển hiện nay*, Hà Nội, 1998.

[5] TS Phạm Ngọc Trâm, *Quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam (1986-2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Chính trị học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

**Đề cương môn học tổng quát**  
**LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG KINH TẾ**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Nguyễn Thị Diệp**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0914.447.188 Email: diepdhv@yahoo.com.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế.

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Mỹ Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, ThS, NCS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0915.228.878 E-mail: huongmydhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chủ nghĩa tư bản hiện đại

**Giảng viên 3: Đinh Trung Thành**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Phòng Sau đại học, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0904.252425 E-mail: dinhtrungthanhdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Chủ nghĩa tư bản hiện đại; Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chính sách công

**Giảng viên 4: Nguyễn Thị Hải Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS, NCS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0962.662.626 E-mail: haiyen.na@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Kinh tế thị trường định hướng XHCN; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức.

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học (tiếng Việt): Lịch sử tư tưởng kinh tế (tiếng Anh): Political and Economic topics	
- Mã số môn học: ML 21017	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành
<input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
<input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	<input type="checkbox"/> Môn học đề án tốt nghiệp

- Số tín chỉ: 05	
+ Số tiết lý thuyết:	35
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin;
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học

Môn học bắt buộc, được triển khai giảng dạy vào kỳ 1 hoặc kỳ 2 năm học thứ ba của chương trình đào tạo. Môn học trang bị các kiến thức về lịch sử các tư tưởng kinh tế bao gồm hệ thống các quan điểm kinh tế của các tác giả thuộc các giai cấp cơ bản trong các hình thái kinh tế - xã hội khác nhau ở các giai đoạn phát triển khác nhau của lịch sử.

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	Hiểu được lịch sử phát sinh, phát triển, đấu tranh và thay thế lẫn nhau cũng như nội dung chủ yếu của các hệ thống quan điểm kinh tế trong các hình thái kinh tế xã hội khác nhau; tác động đối với quá trình phát triển của các nền kinh tế.	1.3.3; 1.4.1	3,5
<b>G2</b>	Phân tích, lý giải một cách khoa học các vấn đề cơ bản của các học thuyết kinh tế trong lịch sử từ đó và vận dụng những hạt nhân hợp lý của chúng trong quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.	2.1.5; 2.3.3	3,5
<b>G3</b>	Có thái độ khách quan, toàn diện, đúng đắn đối với tư tưởng kinh tế trong lịch sử.	2.2.1; 2.2.2; 2.2.3	3,5

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá (3)
--------------	--------------------	------------------

	(2)	
<p>Chương I: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu lịch sử tư tưởng kinh tế</p> <p>1.1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>1.2. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu Lịch sử tư tưởng kinh tế</p>		
<p>Chương II: Chủ nghĩa trọng thương</p> <p>2.1. Hoàn cảnh ra đời của chủ nghĩa trọng thương</p> <p>2.2. Những vấn đề chủ yếu của chủ nghĩa trọng thương</p> <p>2.3.</p>		
<p>Chương III: Chủ nghĩa trọng nông</p> <p>3.1. Hoàn cảnh ra đời chủ nghĩa trọng nông</p> <p>3.2. Những lý thuyết kinh tế chủ yếu của chủ nghĩa trọng nông</p> <p>3.3. Đánh giá chung về chủ nghĩa trọng nông</p>		
<p>Chương IV: Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh</p> <p>4.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh</p> <p>4.2. Các học thuyết kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh</p> <p>4.3. Sự suy đồi của kinh tế chính trị tư sản</p>		Bài kiểm tra 1
<p>Chương V: Kinh tế chính trị tiêu tư sản</p> <p>5.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của kinh tế chính trị tiêu tư sản</p> <p>5.2. Các quan điểm kinh tế của Sismondi</p> <p>5.3. Các quan điểm kinh tế của Prudhon</p>		
<p>Chương VI: Tư tưởng kinh tế của chủ nghĩa xã hội không tưởng từ đầu thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX</p> <p>6.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của chủ nghĩa xã hội không tưởng từ đầu thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX</p> <p>6.2. Tư tưởng kinh tế của Saint Simon</p> <p>6.3. Tư tưởng kinh tế của Charles Fourier</p> <p>6.4. Tư tưởng kinh tế của Robert Owen</p>		
<p>Chương VII: Sự hình thành và phát triển kinh tế chính trị Mác-xít</p> <p>7.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa Mác</p> <p>7.2. Những đóng góp của C.Mác và Ph.Ăngghen về học thuyết kinh tế</p> <p>7.3. V.I.Lênin phát triển kinh tế chính trị mácxít về chủ nghĩa tư bản</p>		Bài kiểm tra 2
<p>Chương VIII: Lý thuyết kinh tế của trường phái Tân cổ điển</p> <p>8.1. Hoàn cảnh ra đời</p> <p>8.2. Một số lý luận chủ yếu của trường phái tân cổ điển</p> <p>8.3. Đánh giá các lý thuyết của trường phái tân cổ điển</p>		

Chương IX: Lý thuyết kinh tế của Jonh Maynard Keynes 9.1. Hoàn cảnh ra đời của lý thuyết J. M. Keynes 9.2. Một số nội dung cơ bản của lý thuyết Keynes 9.3. Đánh giá lý thuyết Keynes		
Chương X: Lý thuyết kinh tế của trường phái “ Kinh tế tự do mới” 10.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm lý luận kinh tế của trường phái "kinh tế tự do mới" 10.2. Lý thuyết về "nền kinh tế thị trường xã hội" ở Cộng hòa Liên bang Đức 10.3. Chủ nghĩa tiền tệ		
Chương XI: Lý thuyết kinh tế của trường phái chính hiện đại. 11.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của trường phái chính hiện đại 11.2. Các lý thuyết kinh tế chủ yếu của trường phái chính hiện đại		Bài kiểm tra 3
Chương XII: Các học thuyết tăng trưởng và phát triển kinh tế 12.1. Hoàn cảnh ra đời và đặc điểm của trường phái chính hiện đại 12.2. Các lý thuyết kinh tế chủ yếu của trường phái chính hiện đại		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

### **Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

## **7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

### **Giáo trình:**

[1] TS. Đinh Trung Thành (2001), *Giáo trình lịch sử tư tưởng kinh tế*, Trường Đại học Vinh, 2001

### *Tài liệu tham khảo:*

[1] GS. TS Mai Ngọc Cường (Chủ biên): *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb LLCT, HN, 2005.

- [2] PGS.TS Trần Bình Trọng, *Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế*, NXB thống kê, 2003.
- [3] PGS. TS Mai Ngọc Cường (Chủ biên): *Hướng dẫn học tập Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb Thống kê, HN, 1996.
- [4] TS An Như Hải: *Tìm hiểu môn học Lịch sử các Học thuyết Kinh tế*, Nxb LLCT, HN 2006
- [5] Học viện CTQG HCM, Viện kinh tế chính trị: *Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội 2006.

### **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Kinh tế - CNXH.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.



triển của CNXHKKH, từ đó có cơ sở hiểu biết đầy đủ, sâu sắc hơn những nguyên lý của CNXHKKH.

Môn học không chỉ giúp sinh viên nâng cao nhận thức về lịch sử tư tưởng XHCN và nhận thức về CNXHKKH, từ đó nâng cao trình độ tư tưởng mà còn củng cố niềm tin vào CNXH, con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

### 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	- Nắm được những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình phát triển của lịch sử tư tưởng XHCN.	1.1; 1.3.3	3
	- Thấy rõ bước phát triển biện chứng của những tư tưởng XHCN qua các thời đại kinh tế- xã hội cụ thể.	4.2.1	3
<b>G2</b>	Phân tích, đánh giá những giá trị và hạn chế trong nội dung tư tưởng XHCN của các tác giả tiêu biểu qua các thời kỳ, có kỹ năng lý giải nguyên nhân của nó một cách khách quan, khoa học.	2.4; 2.1.5.1	3
<b>G3</b>	Giúp người học biết vận dụng kiến thức đã học để luận giải cho các quy luật, phạm trù của CNXHKKH và phân tích các tư tưởng chính trị hiện nay dưới góc độ chính trị - xã hội; biết vận dụng để đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch và phi Mác xít hiện nay.	2.4;	3
		2.2.2	

### 4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

### 5. Đánh giá môn học (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1		

	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Những mầm mống tư tưởng xã hội chủ nghĩa thời cổ đại và trung đại 1.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa 1.2. Những mầm mống tư tưởng xã hội chủ nghĩa thời kỳ Hy Lạp, La Mã cổ đại 1.3. Những yếu tố tư tưởng XHCN thời kỳ trung đại		
Chương 2: Chủ nghĩa xã hội không tưởng thời kỳ đầu cận đại 1.1. Hoàn cảnh lịch sử Châu Âu thời kỳ thế kỷ XVII-XVIII 1.2. Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu		
Chương 3: Tư tưởng xã hội chủ nghĩa ở Pháp thế kỷ XVIII 1.1. Hoàn cảnh lịch sử nước Pháp vào cuối thế kỷ XVII, đầu thế kỷ XVIII 1.2. Các nhà tư tưởng XHCN không tưởng tiêu biểu ở Pháp vào thế kỷ XVIII		
Chương 4: Chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán nửa đầu thế kỷ XIX 1.1. Chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán ở nước Pháp 1.2. Chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán ở nước Anh 1.3. Giá trị lịch sử và hạn chế của CNXH không tưởng		
Chương 5: Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học 1.1. Những điều kiện, tiền đề của sự ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học 1.2. Sự chuyển biến lập trường và vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen		

<p>Chương 6: C.Mác và Ăngghen phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.1. C.Mác và Ăngghen tổng kết kinh nghiệm cách mạng 1848-1849 phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.2. C.Mác và Ăngghen phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học sau Công xã Pari</p>		
<p>Chương 7: V.I.Lênin đấu tranh bảo vệ và phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.1. Điều kiện kinh tế, xã hội nước Nga cuối TK XIX và đầu XX</p> <p>1.2. V.I.Lênin bảo vệ và phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học</p>		
<p>Chương 8: Chủ nghĩa xã hội khoa học trong thời đại ngày nay</p> <p>1.1. Sự vận dụng và phát triển lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học trong thực tiễn xây dựng CNXH</p> <p>1.2. Đảng Công sản Việt Nam vận dụng và phát triển CNXHKKH</p>		

**Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

**7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

**Giáo trình:**

[1] GS Đỗ Tư, GS.TS Trịnh Quốc Tuấn, PGS.PTS Nguyễn Đức Bách, *Lược khảo lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa*, NXB Chính trị quốc gia, 1998.

**Tài liệu tham khảo:**

[1] V.I.Lênin, *Toàn tập*, Tập 4, NXB Tiến bộ, M, 1974.

[2] C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị quốc gia, 1993.

[3] Hội đồng lý luận TƯ, *Giáo trình CNXH khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia, 2004

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Kinh tế chính trị - Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.



Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Nắm được những kiến thức chuyên sâu về triết học.	X.3.1.	3,0
G2	Vận dụng lý luận lý luận để tìm hiểu, giải quyết các vấn đề xã hội.	X.1.5.	3,5
G3	Phân tích được các quan điểm chính trị; Xác lập thái độ, niềm tin, bản lĩnh chính trị; Vận dụng lý luận trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	X.2.1.	3,5
		X.2.2.	3,5
		X.2.3.	3,5
G4	Nắm được các nguyên tắc, phương pháp tư duy	X.3.3.	3,5

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

#### 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
...			
...			
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
	A2.4. Bài kiểm tra 4		
	A2.5. Bài kiểm tra 5		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<i>HP Lý thuyết</i>			40%
<i>HP Thực</i>			40%

<i>hành</i>			
<b>HP Lý thuyết</b>	Lý thuyết		...
<b>và thực hành</b>	Thực hành		...

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Thế giới quan duy vật biện chứng – vai trò của nó trong nhận thức và thực tiễn 1.1. Thế giới quan và những hình thức cơ bản của thế giới quan 1.2. Bản chất của thế giới quan duy vật biện chứng 1.3. Bồi dưỡng thế giới qua khoa học		A2.1. Bài kiểm tra 1
Chương 2: Phép biện chứng duy vật – phương pháp luận nhưc và thực tiễn 2.1. Phương pháp và phương pháp luận 2.2. Sự thống nhất giữa lý luận và phương pháp trong triết học duy vật biện chứng 2.3. Phép biện chứng duy vật với tính cách là lý luận và phương pháp 2.4. Các nguyên tắc cơ bản của phép biện chứng duy vật		A2.2. Bài kiểm tra 2
Chương 3: Những nguyên tắc cơ bản của sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác - Lênin 3.1. Phạm trù lý luận, thực tiễn 3.2. Yêu cầu của nguyên tắc cơ bản của sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn 3.3. Vận dụng nguyên tắc cơ bản của sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong quá trình đổi mới ở Việt Nam		A2.2. Bài kiểm tra 3
Chương 4. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 4.1. Phương pháp tiếp cận lịch sử của C.Mác 4.2. Quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất 4.3. Quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 4.4. Sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là quá trình lịch sử - tự nhiên 4.5. Sự vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vào quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam		A2.2. Bài kiểm tra 4
Chương 5: Vấn đề con người và xây dựng con người Việt Nam hiện nay 5.1. Vấn đề con người trong triết học trước Mác 5.2. Quan điểm Mác – Lênin về bản chất con người 5.3. Xây dựng con người Việt Nam hiện nay		A2.2. Bài kiểm tra 5

## **7. Nguồn học liệu**

### ***Giáo trình:***

[1] Chuyên đề triết học, Trường Đại học Vinh, 2005.

[1] Triết học Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, 1999.

### ***Tài liệu tham khảo:***

[1] Trần Viết Quang, *Chuyên đề triết học* (Đề cương bài giảng).

[2] Nguyễn Thái Sơn, *Chuyên đề triết học* (Đề cương bài giảng).

[2] Nguyễn Lương Bằng, *Chuyên đề triết học* (Đề cương bài giảng).

## **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

## **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục Chính trị/Bộ môn Triết học.

- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, Thành phố Vinh; khoaGDCT@vinhui.edu.vn

## Đề cương môn học

### GIỚI THIỆU TÁC PHẨM MÁC-LÊNIN

#### 1. Thông tin tổng quát

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

##### 1. Đinh Thế Định

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912626385 Email: [dinh2008dhv@yahoo.com.vn](mailto:dinh2008dhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị - xã hội, nguồn lực con người, chính trị học, hệ thống chính trị, thể chế chính trị, thời đại ngày nay

##### 2. Trần Viết Quang

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 09126271029 Email: [quangtv@vinhuni.edu.vn](mailto:quangtv@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Vấn đề phép biện chứng, nhận thức luận, tư duy biện chứng; phương pháp giảng dạy triết học

##### Giảng viên 3: Nguyễn Thị Diệp

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0914.447.188 Email: [diepdhv@yahoo.com.vn](mailto:diepdhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế.

##### 1.2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Giới thiệu tác phẩm Mác - Lênin Introduction work Marxist - Leninist	
- Mã số môn học: ML20010	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 05	
+ Số tiết lý thuyết:	60
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	150
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin;
- Môn học song hành:	

#### 2. Mô tả môn học

Môn học bắt buộc, được triển khai giảng dạy vào kỳ 1 hoặc kỳ 2 năm học thứ ba của chương trình đào tạo. Môn học trang bị các kiến thức cơ bản về triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội trong các tác phẩm của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin.

<b>3. Mục tiêu môn học</b> <b>Mục tiêu (Gx)</b> <b>(1)</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b> <b>(2)</b>	<b>CDR của CTĐT</b> <b>(X.x.x) (3)</b>	<b>TĐNL</b> <b>(4)</b>
<b>G1</b>	Hiểu những tư tưởng, quan điểm về triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội trong các tác phẩm của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin.	1.1.5; 1.3.1	3,5
<b>G2</b>	Vận dụng những tư tưởng quan điểm của C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin để phân tích, lý giải một cách khoa học các vấn đề lý luận và thực tiễn về kinh tế, chính trị, xã hội trong điều kiện hiện nay.	1.4.1; 2.2.1; 2.1.5;	3,5
<b>G3</b>	Có thái độ đúng đắn, tích cực đối với các vấn đề kinh tế - chính trị trong quá trình xây dựng chủ nghĩa chủ nghĩa ở Việt Nam.	2.2.2; 2.2.3	3,5

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học

<b>Mục tiêu</b> <b>(Gx.x) (1)</b>	<b>Mô tả CDR</b> <b>(2)</b>	<b>Mức độ giảng dạy (L,T,U) (3)</b>
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

#### 5. Đánh giá môn học

<b>Thành phần đánh giá (1)</b>	<b>Bài đánh giá</b> <b>(2)</b>	<b>CDR môn học</b> <b>(Gx.x) (3)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b> <b>(4)</b>
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
			<b>20%</b>
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A1.2.2. Thái độ học tập		
	....		

<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>		<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1 A2.2. Bài kiểm tra 2 A2.3. Bài kiểm tra 3	
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>		<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>		40%
<b>HP Thực hành</b>		
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết	...
	Thực hành	...

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
<p>(1)</p> <p>Chương 1: Tác phẩm <i>Hệ tư tưởng Đức</i></p> <p>1.1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm</p> <p>1.2. Phê phán hệ tư tưởng Đức</p> <p>1.3. Quan điểm duy vật lịch sử</p> <p>1.4. Các vấn đề chính trị xã hội</p> <p>1.5. Ý nghĩa của tác phẩm</p> <p>Chương 2: Tác phẩm <i>Nhà nước và cách mạng</i></p> <p>2.1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm</p> <p>2.2. Nguồn gốc của nhà nước</p> <p>2.3. Bản chất của nhà nước</p> <p>2.4. Nhà nước tiêu vong</p> <p>2.5. Cách mạng xã hội</p> <p>Chương 3: Tác phẩm <i>Tư Bản</i></p> <p>3.1. Những vấn đề chung về bộ <i>Tư bản</i> của C.Mác</p> <p>3.2. Nội dung Quyển I bộ <i>Tư bản</i></p> <p>3.3. Nội dung Quyển II bộ <i>Tư bản</i></p>		<p>Bài kiểm tra 1</p> <p>Bài kiểm tra 2</p>
<p>Chương 4: Tác phẩm <i>Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản</i></p> <p>4.1. Hoàn cảnh ra đời và mục đích của tác phẩm</p> <p>4.2. Nội dung của tác phẩm</p> <p>4.3. Ý nghĩa lịch sử của tác phẩm</p> <p>Chương 5: Tác phẩm <i>Phê phán Cương lĩnh Gôta</i></p> <p>5.1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm</p> <p>5.2. Quan điểm chính trị chủ yếu trong tác phẩm</p> <p>5.3. Ý nghĩa của tác phẩm</p> <p>Chương 6: Tác phẩm <i>Hai sách lược của đảng xã hội-dân chủ trong cách mạng dân chủ</i></p> <p>6.1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm</p> <p>6.2. Quan điểm chính trị chủ yếu trong tác phẩm</p> <p>6.3. Ý nghĩa của tác phẩm</p>		Bài kiểm tra 3

Chương 7: Tác phẩm <i>Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền Xô viết</i>		
7.1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm		
7.2. Quan điểm chính trị chủ yếu trong tác phẩm		
7.3. Ý nghĩa của tác phẩm		

## 7. Nguồn học liệu

### **Giáo trình:**

[1] Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Kinh điển Mác - Lênin, *Quan điểm chính trị trong một số tác phẩm kinh điển Mác - Lênin*, NXB. CTQG, HN, 2008.

[2] Đinh Thế Định, Trần Viết Quang, *Tác phẩm Mác – Lênin về chính trị* (Đề cương bài giảng).

### **Tài liệu tham khảo:**

[1] C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 3

[2] C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 4

[3] C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 19

[4] C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 23

[5] C.Mác, Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tập 24

[6] V.I. Lênin: *Toàn tập, Tập 11*, Nxb CTQG, HN, 2006

[7] V.I. Lênin: *Toàn tập, Tập 33*, Nxb CTQG, HN, 2006

[8] V.I. Lênin: *Toàn tập, Tập 36*, Nxb CTQG, HN, 2005

[9] V.I. Lênin: *Toàn tập, Tập 45*, Nxb CTQG, HN, 2006

## 8. Quy định của môn học

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

## 9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục Chính trị/Tổ bộ môn KTCT-CNXH KH
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

**Đề cương môn học tổng quát**  
**CHUYÊN ĐỀ KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Nguyễn Thị Diệp**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0914.447.188 Email: diepdhv@yahoo.com.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế.

**Giảng viên 2: Nguyễn Thị Mỹ Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, ThS, NCS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0915.228.878 E-mail: huongmydhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chủ nghĩa tư bản hiện đại

**Giảng viên 3: Đinh Trung Thành**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Phòng Sau đại học, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0904.252425 E-mail: dinhtrungthanhdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Chủ nghĩa tư bản hiện đại; Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chính sách công

**Giảng viên 4: Nguyễn Thị Hải Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS, NCS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0962.662.626 E-mail: haiyen.na@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế; Kinh tế thị trường định hướng XHCN; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức.

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học (tiếng Việt): Chuyên đề Kinh tế chính trị (tiếng Anh): Political and Economic topics
- Mã số môn học: ML 21017
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành

<input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đề án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 05	
+ Số tiết lý thuyết:	60
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	120
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin;
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học

Môn học bắt buộc, được triển khai giảng dạy vào kỳ 1 hoặc kỳ 2 năm học thứ ba của chương trình đào tạo. Môn học trang bị các kiến thức và kỹ năng căn bản về của kinh tế chính trị về học thuyết giá trị - lao động và học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác trong thời đại ngày nay, về chủ nghĩa tư bản hiện đại, về công nghiệp hoá, hiện đại hóa, kinh tế tri thức và về kinh tế thị trường trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	Hiểu một số vấn đề chuyên sâu của chủ nghĩa Mác – Lênin về kinh tế chính trị và một số vấn đề lý luận cơ bản về chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH.	1.3.1;	3,5
<b>G2</b>	Phân tích, lý giải một cách khoa học các vấn đề lý luận và thực tiễn về kinh tế chính trị trong điều kiện hiện nay.	2.1.5; 2.3.3	3,5
<b>G3</b>	Vận dụng kết quả của chuyên đề để giảng dạy có hiệu quả phần “Công dân với kinh tế” trong chương trình Giáo dục công dân ở bậc THPT.	1.4.1; 2.3.3	3,5
<b>G4</b>	Có thái độ đúng đắn, tích cực đối với các vấn đề kinh tế - chính trị cấp bách trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta,	2.2.1; 2.2.2; 2.2.3	3,5

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chuyên đề 1: Học thuyết giá trị - lao động của C.Mác trong thời đại ngày nay 1.1. Học thuyết giá trị - lao động của C.Mác 1.2. Vận dụng học thuyết giá trị - lao động của C.Mác trong phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam		
Chuyên đề 2: Học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác trong thời đại ngày nay 2.1. Học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác 2.2. Vận dụng học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác trong phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam		Bài kiểm tra 1
Chuyên đề 3: Chủ nghĩa tư bản hiện đại 3.1. Lịch sử hình thành và đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa tư bản hiện đại 3.2. Các công ty xuyên quốc gia của chủ nghĩa tư bản hiện đại 3.3. Toàn cầu hóa kinh tế		Bài kiểm tra 2
Chuyên đề 4: Công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam 4.1. Một số mô hình công nghiệp hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm 4.2. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam 4.3. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay		Bài kiểm tra 3
Chuyên đề 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1. Những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường 5.2. Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam 5.3. Vai trò của nhà nước và các công cụ quản lý vĩ mô nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

### **Thực hành:**

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

## **7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

### **Giáo trình:**

- [1] TS. Đinh Trung Thành (Chủ biên) (2016), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong thời đại ngày nay*. NXB Khoa học xã hội, HN
- Tài liệu tham khảo:*
- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo trình kinh tế chính trị Mác – Lênin (Dùng cho các khối ngành Kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng)*, NXB CTQG, HN.
- [2] PGS.TS Lê Danh Tồn, GS.TS Đỗ Thế Tùng (2008), *Một số chuyên đề về Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin*, Tập II, NXB LLCT, HN.
- [3] Hội đồng TU chỉ đạo biên soạn bộ giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng HCM (1996), *Một số vấn đề về chủ nghĩa Mác trong thời đại hiện nay*, NXB CTQG, HN.
- [4] Nguyễn Khắc Thân: *Chủ nghĩa tư bản hiện đại*, NXB CTQG, HN- 2001
- [5] Trần Đình Thiên: *Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam: Phác thảo lộ trình*, NXB CTQG, HN – 2002
- [6] GS, TS Vũ Đình Bách (2008): *Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam*, NXB CTQG, HN.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam: Các Văn kiện Đại hội của Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI.
- [8] Học viện CTQG HCM, Viện kinh tế chính trị (2006), *Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế*, NXB Lý luận luận chính trị, HN.
- [9] Lưu Ngọc Trinh: *Bước chuyển sang nền kinh tế tri thức ở một số nước trên thế giới hiện nay*, NXB Giáo Dục, HN – 2002
- [10] Ngô Đăng Thành (chủ biên, 2009), *Các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, NXB CTQG, HN.
- [11] Mã Hồng (chủ biên, 1995): *Kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa*, NXB CTQG, HN.

## **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

## **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Kinh tế - CNXH.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.



kỹ năng cơ bản về vận dụng nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức và đánh giá trong quá trình dạy học bộ môn GDCD THPT.

### 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	TĐNL
<b>G1</b>	Hiểu biết về môn GDCD THPT	1.4.1	4,0
		1.4.3	3,5
		4.2.1	3,5
		4.2.2	3,5
		4.4.3.2	3,5
<b>G2</b>	Quán triệt nguyên tắc dạy học bộ môn	2.1.2.2	3,5
		4.2	3,5
<b>G3</b>	Vận dụng phương pháp dạy học bộ môn	1.4.2	4,0
		4.4.3.4	3,5
		4.2	3,5
<b>G4</b>	Hình thức tổ chức dạy học bộ môn	2.1.2	3,5
		2.1.1.4	3,5
		4.2	3,5
<b>G5</b>	Đánh giá trong dạy học bộ môn	2.1.2	3,5
		4.2.8	3,5
		4.2	3,5
		4.3.4	3,5

### 4. Chuẩn đầu ra môn học

CDR học phần	Mô tả CDR	Mức độ giảng dạy (I, T, U)
	<i>Sau khi học xong học phần này, người học có thể:</i>	
<b>G1</b>	<b>G1.1</b> Hiểu được cấu trúc, nội dung và mục tiêu môn Giáo dục công dân	I
	<b>G1.2</b> Hiểu vững chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực môn GDCD	I,T
	<b>G1.3</b> Hiểu vững nội dung chương trình môn GDCD THPT	I,T
	<b>G1.4</b> Xác định kiến thức cơ bản trong chương trình GDCD THPT	I,T
	<b>G1.5</b> Có khả năng phát triển chương trình môn học	T,U
<b>G2</b>	<b>G2.1</b> Hiểu được khái niệm và tầm quan trọng của các nguyên tắc dạy học	I
	<b>G2.2</b> Hiểu được yêu cầu của các nguyên tắc dạy học	I,T
	<b>G2.3</b> Xác định được các lưu ý và ý nghĩa trong quá trình vận dụng nguyên tắc	T
	<b>G2.4</b> Xác định được mối quan hệ giữa các nguyên tắc trong quá trình dạy học	T
	<b>G2.5</b> Quán triệt các nguyên tắc trong dạy học chương trình GDCD	T,U
	<b>G2.6</b> Vận dụng kết hợp các nguyên tắc trong dạy học chương trình GDCD	T,U
<b>G3</b>	<b>G3.1</b> Liệt kê các phương pháp có thể sử dụng trong dạy học môn GDCD	I
	<b>G3.2</b> Hiểu được khái niệm và tầm quan trọng của các phương	I,T

G3		pháp dạy học bộ môn	
	G3.3	Nắm vững cách thức tiến hành các phương pháp dạy học	I,T
	G3.4	Hệ thống hóa các phương pháp dạy học bộ môn	T,U
	G3.5	Đánh giá được ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp	I,T
	G3.6	Thử nghiệm một phương pháp cụ thể trong dạy học một số đơn vị kiến thức cụ thể trong chương trình	T,U
	G3.7	Vận dụng kết hợp các phương pháp trong dạy học trong một đơn vị kiến thức cụ thể	U
	G3.8	Đề xuất được cách thức vận dụng sáng tạo cho các phương pháp dạy học bộ môn cho một đơn vị kiến thức cụ thể	U
G4	G4.1	Liệt kê được các hình thức tổ chức dạy học	I
	G4.2	Nắm được các hình thức dạy học cơ bản	I,T
	G4.3	Biết cách lập kế hoạch giảng dạy	I,U
	G4.4	Soạn được giáo án bộ môn	I,U
	G4.5	Có kỹ năng tổ chức các hình thức dạy học này trong quá trình giảng dạy môn GD CD.	T,U
G5	G5.1	Liệt kê các hình thức đánh giá trong dạy học bộ môn	I
	G5.2	Xác lập ma trận trong ra đề thi	I,T
	G5.3	Xác định được mục tiêu, yêu cầu, cách thức tiến hành đánh giá trong dạy học bộ môn	I,T
	G5.4	Thiết kế được đề thi	T,U
	G5.5	Đánh giá và thực hiện được các bước trong quá trình đánh giá	T,U

## 5. Đánh giá môn học

### 5.1 Mục tiêu cần kiểm tra, đánh giá

Tín chỉ	Mục tiêu cần kiểm tra
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cấu trúc, nội dung khái quát của chương trình GD CD THPT</li> <li>- Cách sử dụng phân phối chương trình</li> <li>- Xác định mối quan hệ giữa các khối kiến thức trong chương trình</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung, tầm quan trọng, yêu cầu của các nguyên tắc dạy học bộ môn</li> <li>- Quán triệt các nguyên tắc cụ thể trong dạy học bộ môn.</li> <li>- Vận dụng kết hợp các nguyên tắc trong dạy học bộ môn.</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, tầm quan trọng, các yêu cầu cơ bản của các phương pháp dạy học bộ môn.</li> <li>- Đánh giá ưu, nhược điểm của các phương pháp dạy học.</li> <li>- Xác định các phương pháp dạy học cụ thể cho một đơn vị kiến thức trong chương trình.</li> <li>- Vận dụng một phương pháp dạy học cho một đơn vị kiến thức.</li> <li>- Vận dụng các phương pháp dạy học cho một đơn vị kiến thức.</li> </ul>

### 5.2. Tiêu chí và tỷ trọng điểm số

<b>Thành phần đánh giá (1)</b>	<b>Bài đánh giá (2)</b>	<b>CĐR môn học (Gx.x) (3)</b>	<b>Tỷ lệ (%) (4)</b>
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
	A.1.1. Các nội dung tự học		
	A.1.2. Thực hiện các yêu cầu của giảng viên		
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1. Tinh thần, thái độ		
	A1.2. Chuyên cần, đầy đủ		
	A.1.3. Hăng say thảo luận		
	A1.4. Có ý kiến đề xuất		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>			<b>20%</b>
	A1.1. Bài kiểm tra (tự luận hoặc trắc nghiệm)		
	A1.2. Sản phẩm hoạt động nhóm		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>Lý thuyết</b>	Bài thi (tự luận hoặc vấn đáp)		40%

## 6. Nội dung giảng dạy

## 7. Nguồn học liệu

### Giáo trình:

- [1] Hoàng Thị Nga, Phạm Thị Bình, Tập bài giảng Lý luận dạy học bộ môn GDCD, sản phẩm Đề tài cấp trường năm 2015, Đại học Vinh.  
[2] Vũ Đình Bảy (chủ biên), Lý luận dạy học bộ môn Giáo dục công dân ở trường THPT, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2012.

### Tài liệu tham khảo

- [3] Lý luận dạy học Giáo dục công dân ở trường THPT, Phùng Văn Bộ, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, 1999.  
[4] Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu triết học. Phùng Văn Bộ.  
[5] Giáo dục kỹ năng sống trong môn GDCD trường THPT, NXB GD, 2010.  
[6] Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng Môn GDCD bậc THPT- Nhà xuất bản Giáo dục – Hà Nội, 2011.  
[7] Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THPT. Tập bài giảng, Học viện quản lý giáo dục.  
[8] Sách giáo khoa GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
[9] Sách giáo viên GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
[10] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 9772/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 10 năm 2008 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2008 – 2009, năm 2008  
[11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 4960/BGDĐT-CNTT ngày 27 tháng 7 năm 2011 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2011 – 2012, năm 2012

## 8. Quy định của môn học

- SV cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy của lớp học, quy định của Khoa và Trường;
- SV chỉ được dự thi kết thúc học phần nếu vắng không quá 20% tổng số giờ lên lớp (không quá 15 tiết);

- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, SV phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Trường và các bài làm tương ứng sẽ bị điểm 0.
- SV nộp bài tập/báo cáo/tiểu luận không đúng hạn thì xem như không nộp bài;
- SV viên đi học đầy đủ nhưng không làm bài tập ở nhà và tham gia xây dựng bài trên lớp (phát biểu, tham gia nhóm) thì chỉ được tính điểm quá trình tối đa 5%

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa: Giáo dục chính trị
- Bộ môn phụ trách: Tư tưởng Hồ Chí Minh và Phương pháp dạy học
- Địa chỉ: 182-Lê Duẩn-Vinh-Nghệ An.
- Email: [hoangngadhv11@gmail.com](mailto:hoangngadhv11@gmail.com); [kimthi47@gmail.com](mailto:kimthi47@gmail.com)

Đề cương môn học tổng quát  
CHUYÊN ĐỀ CNXHKH

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

Giảng viên 1:

Họ và tên: Phan Văn Bình

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Th.S

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912.627.949, email: vanbinhdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Công nhân, trí thức, kinh tế tri thức, những vấn đề thời đại ngày nay, quyền lực chính trị....

Giảng viên 2: Họ và tên: Đinh Thế Định

Chức danh, học hàm, học vị: PGS, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912626385, Email: [ding2008dhv@yahoo.com](mailto:ding2008dhv@yahoo.com)

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận về thời kỳ quá độ và con đường đi lên CNXH, vấn đề dân tộc, tôn giáo, thể chế chính trị....

Giảng viên 3: Vũ Thị Phương Lê

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0946.209.888 Email: [vtphuongle@gmail.com](mailto:vtphuongle@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính: hệ thống chính trị, thể chế chính trị, thời đại ngày nay, nguồn lực con người, giáo dục gia đình, định hướng giá trị,...

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học (tiếng Việt): Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học (tiếng Anh):	
- Mã số môn học: ML 20016	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 5	
+ Số tiết lý thuyết: 50	
+ Số tiết thảo luận/bài tập: 25	
+ Số tiết thực hành:	

+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:150	
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin Chuyên đề triết học, Chuyên đề kinh tế ....
- Môn học song hành:	

2. Mô tả môn học (vị trí, vai trò của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)

Môn học có khối lượng 5 tín chỉ, được thiết kế gồm có 7 chương. Là môn học nằm trong khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo. Môn học gồm các chuyên đề thể hiện những vấn đề cơ bản về lý luận về chính trị - xã hội. Việc nghiên cứu sẽ góp phần làm sáng tỏ lý luận về chủ nghĩa xã hội nói chung và sự vận dụng của Đảng, Nhà nước ta nói riêng.

Môn học giúp sinh viên có nhận thức, hiểu biết đúng đắn về các vấn đề chính trị- xã hội; từ đó, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khách quan, khoa học các vấn đề chính trị xã hội trong nước và quốc tế.

3. Mục tiêu môn học (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức sâu sắc về lý luận, thực tiễn của giai cấp công nhân, đội ngũ trí thức; vấn đề dân chủ, con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam, vấn đề dân tộc và tôn giáo, về nguồn lực con người trong quá trình xây dựng CNXH.	1.1.5	3.5
		1.2.6	3.5
		1.2.10	3.5
G2	Giúp người học có kỹ năng đánh giá, phân tích một cách khách quan, khoa học các vấn đề chính trị- xã hội...	1.1.4; 1.1.6	3.0
		2.1.1;	3.0
		2.2.1; 2.2.3	3.5
		3.3.4; 3.3.5	3.5
G3	Giúp người học có thái độ đúng đắn, tích cực đối với các vấn đề chính trị - xã hội; hình thành năng lực cá nhân, vận dụng sáng tạo lý giải các vấn đề thực tiễn..	2.3.1; 2.3.2	3.5
		2.2.3	
		4.1.1; 4.1.2	3.5
		4.3.1; 4.3.3	3.5
...		...	

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

5. Đánh giá môn học (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			40%
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
A1.2. Đánh giá quá trình			20%
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
	A2.4. Bài kiểm tra 4		
	A2.5 Bài kiểm tra 5		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
HP Lý thuyết	Thi kết thúc học phần		40%
HP Thực hành			40%
HP Lý thuyết và thực hành	Lý thuyết:		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)

*Lý thuyết:*

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
<p>Chương 1 Xây dựng dựng Giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá</p> <p>1.1 Quan niệm của Chủ nghĩa Mác –Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>1.2. Quan niệm về giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>1.3. Thực trạng Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay</p>		<p>Bài kiểm tra 1</p>
<p><b>1.4. IV. Mục tiêu và giải pháp xây dựng Xây Giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá</b></p>		
<p>Chương 2 Xây dựng đội ngũ Trí thức Việt Nam gắn với quá trình phát triển nền kinh tế tri thức</p>		<p>Bài kiểm tra 2</p>
<p>2.1. Quan niệm về trí thức</p> <p>2.2. Thực trạng của đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay</p> <p>2.3. Xây dựng nền kinh tế tri thức ở Việt Nam</p> <p>2.4. Mục tiêu, quan điểm và giải pháp xây dựng đội ngũ Trí thức Việt Nam gắn với quá trình xây dựng nền kinh tế tri thức</p>		
<p>Chương 3 Những vấn đề lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin về CNXH và sự quá độ lên CNXH</p> <p>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.3. Nhận thức về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam</p>		<p>Bài kiểm tra 3</p>
<p>Chương 4 Vấn đề dân tộc trong quá trình xây dựng CNXH</p> <p>4.1. Vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc</p> <p>4.2. Vấn đề dân tộc ở Việt Nam hiện nay</p>		<p>Bài kiểm tra 4</p>
<p>Chương 5 Vấn đề tôn giáo trong quá trình xây dựng CNXH</p> <p>5.1. Khái niệm, nguồn gốc và tính chất tôn giáo.</p> <p>5.2. Vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.3. Vấn đề tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo</p>		

của Đảng và Nhà nước ta hiện nay		
Chương 6 Dân chủ và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa 6.1. Dân chủ và dân chủ XHCN 6.2. Xây dựng nền dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay Chương 7 Phát huy nguồn lực con người trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay 7.1. Con người và vai trò của nguồn lực con người trong quá trình phát triển 7.2. Thực trạng và giải pháp phát huy nguồn lực con người ở Việt Nam hiện nay		Bài kiểm tra 5

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

Thực hành:

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,...)

Giáo trình: (Tối đa 2 tài liệu)

Tài liệu:

[1] Hội đồng lý luận TW, *Giáo trình CNXH khoa học*, Nxb CTQG, HN. 2004

Tài liệu tham khảo

[1] Đinh thế Định, Phan Văn Bình, Vũ Phương Lê, *Tập bài giảng Chuyên đề CNXHKKH, ĐHV*, 2012.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam *Văn kiện các Đại hội III, IV, VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII*

[3] ĐCS Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ 6, BCHTW khóa X, Nxb CTQG, HN 2008

[4] ĐCS Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ 7, BCHTW khóa X, Nxb CTQG, HN 2008

[5]. Hội đồng lý luận TW, *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb CTQG, HN. 2003

[6]. Đại học Quốc gia Hà Nội, *Giai cấp công nhân Việt Nam trong sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế*, Nxb CTQG, HN

8. Quy định của môn học

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp 100% bài tập/báo cáo cho giáo viên
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành : tối thiểu 80%

#### 9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn kinh tế & CNXHKKH, khoa Giáo dục Chính trị
- Địa chỉ/email: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ



Môn học gồm có 5 chuyên đề, bao gồm những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân; về giáo dục; về kinh tế; về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	Môn học giúp sinh viên có hiểu biết sâu, rộng hơn về Tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận thức được tư tưởng của Người là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam của Đảng, đã và đang soi sáng cho cách mạng Việt Nam trong công cuộc đổi mới	2.2.2; 2.2.3;	3
		4.2.1	3
<b>G2</b>	Phân tích, so sánh để sinh viên thấy được Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và các tôn giáo, học thuyết, chủ nghĩa vào điều kiện hoàn cảnh cụ thể của nước ta, đề ra đường lối chiến lược đúng đắn cho cách mạng Việt Nam; để có định hướng chính trị đúng đắn, bản lĩnh chính trị vững vàng, có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khách quan, khoa học các vấn đề chính trị.	2.1.1; 2.1.2; 2.3.2;	3
		4.3.6	
<b>G3</b>	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào học tập, tu dưỡng rèn luyện của sinh viên hiện tại và sau này ra công tác	2.1.4;	3
		4.5.2	

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chuyên đề 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 1.1. Cơ sở để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 1.2. Nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 1.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới, chính đôn Đảng hiện nay		
Chuyên đề 2 Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân 1.1. Về thành lập Nhà nước 1.2. Về bảo vệ chính quyền cách mạng 1.3. Về xây dựng nhà nước 1.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công		

cuộc đổi mới		
Chuyên đề 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục 1.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục 1.2. Nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục 1.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục trong công cuộc đổi mới		
Chuyên đề 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế 1.1. Nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế 1.2. Những nội dung chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế 1.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế trong công cuộc đổi mới		
Chuyên đề 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên 1.1. Quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng. 1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của thanh niên 1.3. Nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên. 1.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên. trong công cuộc đổi mới		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

### **Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

## **7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)**

### **Giáo trình:**

Tập bài giảng: GVC, ThS Thái Bình Dương, khoa Giáo dục Chính trị trường Đại học Vinh

### **Tài liệu tham khảo:**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB CTQG. Hà Nội, 2012

- [2]. Danh nhân Hồ Chí Minh, Tập 12 , NXB Lao động 2000
- [3]. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị BCHTW 4 (khóa VII), TW2 (khóa VIII)
- [5]. Hồ Chí Minh toàn tập, (đĩa CDROM), NXB CTQG. Hà Nội, 2000.
- [6]. Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử (10tập) NXBCTQG. Hà Nội 1993 – 1996.
- [7]. Hồ Chí Minh: Về vấn đề giáo dục NXB Giáo dục, Hà Nội 1990
- [8]. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh: Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh NXBCTQG, Hà Nội 2003
- [9]. Phan Ngọc Liên: Bách khoa thư Hồ Chí Minh – Sơ khảo - Tập 1; Hồ Chí Minh với giáo dục – đào tạo. NXB Từ điển bách khoa 2002 (11 – 377)
- [10]. PGS.TS Đinh Xuân Lý – PGS.TS Phạm Ngọc Anh (Đồng chủ biên): Một số chuyên đề về Tư tưởng Hồ Chí Minh, sách tham khảo phục vụ giảng dạy và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Lý luận chính trị, 2008
- [11]. TS Nguyễn Văn Sáu: Nghiên cứu, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới, NXB Lý luận chính trị, 2005
- [12]. Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh với xây dựng nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, NXBCTQG, Hà Nội 2004
- [13]. PGS.PTS Mạch Quang Thắng (chủ biên): Những chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh” (Sách tham khảo), NXBCTQG, Hà Nội 1996
- [14]. PGS. TS Lê Văn Tích: Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống – Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn NXBCTQG – Hà Nội 2006.

## **8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

## **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

Đề cương môn học tổng quát  
CHUYÊN ĐỀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: Phan Quốc Huy

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912.376.524 Email: huyquoc58@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

Giảng viên 2: Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng...

1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): Chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (tiếng Anh): Topical History of the Communist Party of Vietnam	
- Mã số môn học: ML10013	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về ngành <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	
- Số tín chỉ: 04	
+ Số tiết lý thuyết:	45
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	120
- Môn học tiên quyết:	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng
- Môn học song hành:	Chuyên đề Tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Mô tả môn học

Môn học thuộc khối kiến thức cốt lõi của ngành GDCT, bao gồm các nội dung khái quát và chuyên sâu về những vấn đề cơ bản nhất về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong cách mạng Việt Nam, về quá trình hình thành và

phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam. Môn học nhằm trang bị cho người học cơ sở lý luận và thực tiễn, quá trình phát triển về nhận thức, về năng lực vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn cách mạng của Đảng.

3. Mục tiêu môn học (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu được bối cảnh lịch sử và cơ sở hình thành đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam	X.3.1.	3,0
G2	Hiểu được đường lối chuyên sâu của Đảng trên một số lĩnh vực, vận dụng đường lối để giải quyết những vấn đề hiện nay	X.1.5.	3,5
G3	Phân tích, đánh giá đường lối của Đảng trong từng giai đoạn, thời kỳ cụ thể. Góp phần định hướng sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam đạt thành quả cao nhất.	X.2.1.	3,5
		X.2.2.	3,5
G4		X.2.3.	3,5

(1): Ký hiệu mục tiêu môn học;

(2): Mô tả mục tiêu môn học bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho môn học.

4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	G1.1. Hiểu được bối cảnh lịch sử và cơ sở hình thành đường lối của Đảng	I
	G1.2. Mô tả được đường lối chuyên sâu của Đảng qua những chuyên đề được học	
G2.1	G2.1. Phân tích và đánh giá được đường lối của Đảng trên một số lĩnh vực chuyên sâu	T, U
	G2.2. Thực hiện được giảng dạy theo chủ đề	
G3.1	G3.1.	
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

5. Đánh giá môn học (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			40%
A1.1. Hồ sơ môn học			20%
...			
...			
A1.2. Đánh giá quá trình			20%
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
A2. Đánh giá giữa kỳ (*)			20%
	A1.1 Bài kiểm tra 1		
	A1.2 Bài kiểm tra 2		
	A1.3 Bài kiểm tra 3		
	A1.4 Bài kiểm tra 4		
A3. Đánh giá cuối kỳ			40%
HP Lý thuyết			40%
HP Thực hành			40%
HP Lý thuyết và thực hành	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

Lý thuyết:

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong cách mạng Việt Nam. 1.1. Lý luận chung về độc lập dân tộc và CNXH 1.2. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng 1.3. Những vấn đề đặt ra hiện nay để tiếp tục giữ vững mục tiêu ĐLDT và CNXH trong xu thế hội nhập và mở cửa		A2.1. Bài kiểm tra 1

<p>Chương 2: Quá trình hình thành và phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>1.1. Cơ sở hình thành đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân</p> <p>1.2. Quá trình hình thành và xác định đường lối</p> <p>1.3. Một số đặc điểm và kinh nghiệm về phương pháp xác định đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.</p>		A2.2. Bài kiểm tra 2
<p>Chương 3: Quá trình hình thành và phát triển đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>1.1. Lý luận chung về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.</p> <p>1.2. Quá trình hình thành và phát triển đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>1.3. Những thành tựu đạt được của công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta</p>		A2.3. Bài kiểm tra 3
<p>Chương 4: Quá trình hình thành, phát triển đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng trong thời kỳ đổi mới</p> <p>1.1. Cơ sở để hoạch định đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới</p> <p>1.2. Đường lối đối ngoại của Đảng và hoạt động đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ đổi mới</p> <p>1.3. Những thành tựu, hạn chế của công tác đối ngoại</p>		A2.4. Bài kiểm tra 4

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

Thực hành:

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

Giáo trình:

[1] Phan Quốc Huy, Nguyễn Văn Trung, *Chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* (Tài liệu lưu hành nội bộ), Trường Đại học Vinh, 2016

[2] Hội đồng lý luận Trung ương, *Giáo trình Lịch sử Đảng CS Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 2002

Tài liệu tham khảo:

- [1] Hội đồng lý luận Trung ương, Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb CTQG, H, 2002
- [2] Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Nxb CTQG, H, 2006
- [3] Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nxb CTQG, H, 2009
- [4] Bộ giáo dục và đào tạo, Một số chuyên đề Lịch sử Đảng CS Việt Nam (tập I,II,III), Nxb CTQG, H, 2007
- [5] Bộ giáo dục và đào tạo, Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Nxb CTQG, H, 2011
- [6] Lê Mậu Hãn, Đại cương Lịch sử Việt Nam, NXB Giáo dục 2001, T2,3
- [7] Nguyễn Xuân Sơn, Nguyễn Văn Du, *Chiến lược đối ngoại của các nước lớn và quan hệ đối với Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, NXB Chính trị quốc gia, HN, 2006.
- [8] Đinh Xuân Lý, *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại và sự vận dụng của Đảng trong thời kỳ đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia, HN, 2007.
- [9] Đinh Xuân Lý, *Ngoại giao Việt Nam 1945 – 2012*, NXB Đại học Quốc gia, HN, 2012.

#### 8. Quy định của môn học

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

#### 9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

**Đề cương học phần tổng quát**  
**Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh**  
**trung học phổ thông**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Hoàng Thị Nga

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 – Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0983067973; hoangngadhv11@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và phương pháp dạy học môn GDCD

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Thi

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 – Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0978503623; kimthi47@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và phương pháp dạy học môn GDCD

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học: <b>Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông</b>	
- Mã số môn học: <b>ML21033</b>	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	3
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	6
+ Số tiết thực hành:	3
+ Số tiết hoạt động nhóm:	6
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Giáo dục học
- Môn học song hành:	

**2. Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần “**Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh THPT**” là học phần cơ sở ngành được giảng dạy cho sinh viên khối ngành khoa học xã hội. Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản về các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng cơ bản trong thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong quá trình dạy học các môn thuộc khoa học xã hội.

**3. Mục tiêu môn học**

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	TĐNL
G1	Cơ sở khoa học của tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo	1.4.4	3,5
		2.3.1	3,5
		3.2	3,5
G2	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo	1.4.4	3,5
		2.1.5.5	3,5
		4.3.7	3,5
G3	Thiết kế các hoạt động trải nghiệm sáng tạo	2.1.3.2	3,5
		2.3.2	3,5
		3.1.1	3,5
		3.1.2	3,5
		4.2.6	3,5

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

CDR học phần	Mô tả CDR	Mức độ giảng dạy (I, T, U)	
	<i>Sau khi học xong học phần này, người học có thể:</i>		
G1	G1.1	Nắm được tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chương trình giáo dục phổ thông	I
	G1.2	Nắm rõ tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm sáng tạo với việc hình thành và phát triển nhân cách học sinh	I,T
	G1.3	Phân tích được cơ sở lý luận của tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo	I,T
G2	G2.1	Nắm được nội dung, hình thức, phương pháp và cách đánh giá của hoạt động trải nghiệm sáng tạo	I,T
	G2.2	Biết cách tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo	T,U
	G2.3	Thiết kế được cách thức đánh giá hoạt động trải nghiệm sáng tạo	T,U
G3	G3.1	Nắm được yêu cầu chung của thiết kế hoạt động trải nghiệm sáng tạo	I,T
	G3.2	Thực hành thiết kế hoạt động trải nghiệm sáng tạo	T,U

#### 5. Đánh giá môn học

#### 6. Nội dung giảng dạy

#### 7. Nguồn học liệu

##### Giáo trình:

[1] Nguyễn Thị Liên (Chủ biên), Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, năm 2016.

[2] Hoàng Thị Nga, Phạm Thị Bình, Tập bài giảng Lý luận dạy học bộ môn GDCD, sản phẩm Đề tài cấp trường năm 2015, Đại học Vinh.

##### Tài liệu tham khảo

[3] Lý luận dạy học Giáo dục công dân ở trường THPT, Phùng Văn Bộ, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, 1999.

[4] Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu triết học. Phùng Văn Bộ.

[5] Giáo dục kỹ năng sống trong môn GDCD trường THPT, NXB GD, 2010.

[6] Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng Môn GDCD bậc THPT- Nhà xuất bản Giáo dục – Hà Nội, 2011.

[7] Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THPT. Tập bài giảng, Học viện quản lý giáo dục.

[8] Sách giáo khoa GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.

[9] Sách giáo viên GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.

[10] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 9772/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 10 năm 2008 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2008 – 2009, năm 2008

[11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 4960/BGDĐT-CNTT ngày 27 tháng 7 năm 2011 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2011 – 2012, năm 2012

### **8. Quy định của môn học**

- SV cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy của lớp học, quy định của Khoa và Trường;
- SV chỉ được dự thi kết thúc học phần nếu vắng không quá 20% tổng số giờ lên lớp (không quá 9 tiết);
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, SV phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Trường và các bài làm tương ứng sẽ bị điểm 0.
- SV nộp bài tập/báo cáo/tiểu luận không đúng hạn thì xem như không nộp bài;
- SV viên đi học đầy đủ nhưng không làm bài tập ở nhà và tham gia xây dựng bài trên lớp (phát biểu, tham gia nhóm) thì chỉ được tính điểm quá trình tối đa 5%

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa: Giáo dục chính trị
- Bộ môn phụ trách: Tư tưởng Hồ Chí Minh và Phương pháp dạy học
- Địa chỉ: 182-Lê Duẩn-Vinh-Nghệ An.
- Email: [hoangngadhv11@gmail.com](mailto:hoangngadhv11@gmail.com); [kimthi47@gmail.com](mailto:kimthi47@gmail.com)

**Đề cương môn học tổng quát**  
**CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn,  
Tp. Vinh

Điện thoại: 0383855624

Điện thoại: Di động: 091.50.52.736

Email: [trunglsd@gmail.com](mailto:trunglsd@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Hướng nghiên cứu chính: Đường lối cách mạng của Đảng, Lịch sử Đảng, Lịch sử báo chí cách mạng, Xây dựng Đảng

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Phan Quốc Huy

Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Vinh, số 182 – Lê Duẩn,  
Tp. Vinh

Điện thoại: 0383855624

Điện thoại: Di động: 0912376524

Email: [quochuy58@gmail.com](mailto:quochuy58@gmail.com)

Hướng nghiên cứu chính: Đường lối cách mạng của Đảng, Lịch sử Đảng, Xây dựng Đảng

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học (tiếng Việt): Công tác Đảng và công tác đoàn thể (tiếng Anh): Business Working Party and unions	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành
<input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
<input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	<input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	02
+ Số tiết lý thuyết:	20
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành:	0

+ Số tiết hoạt động nhóm:	0
+ Số tiết tự học:	60
- Môn học tiên quyết:	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Môn học song hành:	Chính trị học Việt Nam

## 2. Mô tả môn học

Học phần trang bị những vấn đề lý luận cơ bản của các tổ chức đoàn thể chủ yếu được thành lập và hoạt động trong nhà trường ở Việt Nam, bao gồm tổ chức Đảng và các đoàn thể trong nhà trường; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Học phần còn cung cấp cho các nhà giáo dục các vấn đề liên quan đến mục tiêu, chương trình, nhiệm vụ của từng tổ chức nhằm tạo điều kiện để làm tốt công tác giáo dục toàn diện.

**3. Mục tiêu môn học** (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x.) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bố cho môn học, tối đa 8 mục tiêu)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	Nắm được kiến thức về nguyên tắc tổ chức của Đảng, vai trò của Đảng đối với giáo dục, vai trò của Tổ chức công đoàn trong trường học, vai trò của tổ chức thanh niên trong trường học.	1.4.1, 2.2.2, 2.4.13	3.0
<b>G2</b>	Phân tích và bình luận được các tình huống cụ thể	2.1.1, 2.1.3, 2.2.3, 2.2.5	3.0
<b>G3</b>	Đề xuất được giải pháp giải quyết các các tình huống nảy sinh trong thực tiễn.	2.1.4, 2.1.5, 4.1.1, 4.4.6, 4.5.2, 4.5.3.	3.0
<b>G4</b>	Kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình.	2.5.4, 2.5.9, 3.1.5, 3.2.5, 4.4.4	4.0

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		

<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

<b>Thành phần đánh giá (1)</b>	<b>Bài đánh giá (2)</b>	<b>CDR môn học (Gx.x) (3)</b>	<b>Tỷ lệ (%) (4)</b>
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1. Bài kiểm tra 1		
	A1.2. Bài kiểm tra 2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): **Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần**

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

<b>Nội dung (1)</b>	<b>CDR môn học (Gx.x) (2)</b>	<b>Bài đánh giá (3)</b>
Chương 1: Những vấn đề chung về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam <b>I. Nguyên tắc và cơ cấu tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam</b> 1. Đảng Cộng sản Việt Nam và những vấn đề xây dựng		

<p>Đảng</p> <p>2. Nguyên tắc, cơ cấu tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p><b>II. Nguyên tắc và cơ cấu tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1. Đảng Cộng sản Việt Nam và những vấn đề xây dựng Đảng</p> <p>2. Nguyên tắc, cơ cấu tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam</p>		
<p>Chương 2: Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với giáo dục và đào tạo</p> <p><b>I. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với giáo dục và đào tạo</b></p> <p>1. Vị trí, vai trò của giáo dục và đào tạo</p> <p>2. Những quan điểm chỉ đạo của Đảng đối với giáo dục và đào tạo</p> <p><b>II. Chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đảng trong trường học</b></p> <p>1. Chức năng của tổ chức Đảng trong trường học</p> <p>2. Nhiệm vụ của tổ chức Đảng trong trường học</p> <p>3. Mối quan hệ giữa tổ chức Đảng và chính quyền, đoàn thể trong trường học.</p>		<p>A1.1. Bài kiểm tra 1</p>
<p>Chương 3: Vai trò của tổ chức Công đoàn trong trường học</p> <p><b>I. Những vấn đề cơ bản về tổ chức và hoạt động của Công đoàn</b></p> <p>1. Tính chất</p> <p>2. Chức năng</p> <p><b>II. Nhiệm vụ và quyền hạn của Công đoàn trường học</b></p> <p>1. Các nhiệm vụ cơ bản của Công đoàn cơ sở nhà trường</p> <p>2. Quyền tự quản của Công đoàn cơ sở trường học</p> <p>3. Mối quan hệ giữa tổ chức công đoàn và chính quyền</p>		<p>A1.2. Bài kiểm tra 2</p>
<p>Chương 4: Tổ chức Đoàn thanh niên trong trường học</p> <p><b>I. Những vấn đề cơ bản về công tác Đoàn trong trường học</b></p> <p>1. Vai trò của Đoàn trong trường học</p> <p>2. Đặc điểm hoạt động của Đoàn trong trường học</p> <p><b>II. Vai trò của công tác Đoàn trong trường học</b></p> <p>1. Phương hướng công tác chủ yếu của Đoàn trong trường học</p>		

2. Cơ chế phối hợp giữa hiệu trưởng với Đoàn thanh niên		
---	--	--

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**Thực hành:**

Nội dung (1)	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

**Tài liệu chính:**

[1]. Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), Nxb. Chính trị quốc gia, HN.

[2]. Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam, NXB Lao động, HN 2014.

[3]. 167 câu hỏi và trả lời về Đảng, Nhà nước đoàn thể và công tác tổ chức, kiểm tra của Đảng, Nxb. Chính trị quốc gia, HN.

[4]. Nghị quyết liên tịch số 12/2008/NQLT-BGDĐT- TWĐTN, ngày 28/03/2008, Về tăng cường công tác giáo dục toàn diện học sinh, sinh viên và xây dựng tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong nhà trường giai đoạn 2008 – 2012.

**Tài liệu tham khảo**

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2004), Giáo trình quản lý trường phổ thông, Nxb. Giáo dục, HN.

[2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Văn kiện Hội nghị BCH Trung ương lần thứ hai khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, HN.

[3]. Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 30/5/1998.

[4]. Quy định số 51-QĐ /TW của Ban Bí thư ngày 19/11/1992

[5]. Quy định số 97-QĐ /TW của Ban Bí thư ngày 22/03/2004

[6]. Quy định số 163-QĐ /TW của Ban Bí thư ngày 15/04/2006

[7]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), Văn kiện Hội nghị BCH Trung ương lần thứ hai khóa VIII, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, HN.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.

- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.

- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

**Đề cương học phần tổng quát**  
**RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ THƯỜNG XUYÊN MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

**1. Thông tin tổng quát:**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:**

Họ và tên: Hoàng Thị Nga

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 – Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0983067973; hoangngadhv11@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và phương pháp dạy học môn GDCD

**Giảng viên 2:**

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Thi

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT – Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 – Lê Duẩn – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại, email: 0978503623; kimthi47@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và phương pháp dạy học môn GDCD

**1.2. Thông tin về môn học:**

- Tên môn học: <b>Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên môn Giáo dục công dân</b> <i>Training constant pedagogical skill subjects Civics</i>	
- Mã số môn học: <b>ML21034</b>	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành
<input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
<input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung	<input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	3
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	5
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	10
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Chương trình và lý luận dạy học môn GDCD
- Môn học song hành:	Phương pháp dạy học môn GDCD

**2. Mô tả tóm tắt học phần**

Học phần “Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên môn Giáo dục công dân” là học phần được giảng dạy ở học kỳ 7 của năm thứ tư cho sinh viên ngành Cử nhân sư phạm Giáo dục chính trị. Môn học nhằm hình thành cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong quá trình dạy học bộ môn GDCD THPT.

**3. Mục tiêu môn học**

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
----------	----------------	--------------	------

<b>G1</b>	Xác định nhiệm vụ rèn luyện nghiệp vụ sư phạm đối với sinh viên ngành GDCT	2.1.1	3,5
		2.3.1	3,5
		3.1.3	3,5
		3.2	3,5
		4.4	3,5
<b>G2</b>	Hình thành kỹ năng lên lớp môn GDCD	2.1.2	3,5
		4.2.1	3,5
		4.2.2	3,5
		4.2.9	3,5
		4.3.6	3,5
		4.3.1	3,5
		4.3.2	3,5
4.3.3	3,5		
<b>G3</b>	Hình thành kỹ năng thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học	2.1.2	3,5
		4.2.4	3,5
		4.2.5	3,5
<b>G4</b>	Hình thành kỹ năng chuẩn bị bài giảng môn GDCD	2.1.4	3,5
		2.3.5	3,5
		4.2.3	3,5
<b>G5</b>	Hình thành kỹ năng kiểm tra – đánh giá trong dạy học bộ môn	2.1.2	3,5
		4.2.8	3,5
		4.3.4	3,5
<b>G6</b>	Kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn GDCD	2.1.3.1	3,5
		2.1.3.2	3,5
		4.3.7	3,5

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học

<b>CDR học phần</b>		<b>Mô tả CDR</b> <i>Sau khi học xong học phần này, người học có thể:</i>	<b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b>
<b>G1</b>	<b>G1.1</b>	Nắm được yêu cầu về nghiệp vụ sư phạm đối với người giáo viên GDCD	I
	<b>G1.2</b>	Định hướng công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm đối với sinh viên ngành GDCT	I,T
<b>G2</b>	<b>G2.1</b>	Nắm được khái niệm các kỹ năng diễn đạt, trình bày, ngữ điệu, hành vi, viết, vẽ bảng.	I,T
	<b>G2.1</b>	Xác định được các nội dung cần rèn luyện để đạt các kỹ năng	I,T
	<b>G2.3</b>	Rèn luyện để đạt được các kỹ năng	T,U
<b>G3</b>	<b>G3.1</b>	Nắm được các khái niệm các kỹ năng sưu tầm, thiết kế, bảo quản, sử dụng đồ dùng dạy học	I
	<b>G3.2</b>	Xác định được các nội dung cần rèn luyện để đạt các kỹ năng	I,T
	<b>G3.3</b>	Thực hành sưu tầm, thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học	T,U
<b>G4</b>	<b>G4.1</b>	Nắm được quy trình thiết kế bài dạy học môn GDCD	I,T
	<b>G4.2</b>	Xác định các nội dung cần thực hiện để chuẩn bị thiết kế bài dạy học môn GDCD	I,T
	<b>G4.3</b>	Thực hành thiết kế bài dạy học GDCD	U

<b>G5</b>	<b>G5.1</b>	Nắm được quy trình thực hiện kiểm tra – đánh giá trong dạy học GDCD	I,T
	<b>G5.2</b>	Thực hành thiết kế đề thi môn GDCD	U
<b>G6</b>	<b>G6.1</b>	Vận dụng tri thức về hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho bộ môn GDCD	I,T
	<b>G6.2</b>	Thực hành tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn GDCD	T,U

## 5. Đánh giá học phần

## 6. Nội dung giảng dạy

## 7. Nguồn học liệu

### Giáo trình:

- [1] Hoàng Thị Nga, Phạm Thị Bình, Tập bài giảng Lý luận dạy học bộ môn GDCD, sản phẩm Đề tài cấp trường năm 2015, Đại học Vinh.  
 [2] Vũ Đình Bảy (chủ biên), Lý luận dạy học bộ môn Giáo dục công dân ở trường THPT, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2012.

### Tài liệu tham khảo

- [3] Lý luận dạy học Giáo dục công dân ở trường THPT, Phùng Văn Bộ, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, 1999.  
 [4] Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu triết học. Phùng Văn Bộ.  
 [5] Giáo dục kỹ năng sống trong môn GDCD trường THPT, NXB GD, 2010.  
 [6] Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng Môn GDCD bậc THPT- Nhà xuất bản Giáo dục – Hà Nội, 2011.  
 [7] Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THPT. Tập bài giảng, Học viện quản lý giáo dục.  
 [8] Sách giáo khoa GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
 [9] Sách giáo viên GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
 [10] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 9772/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 10 năm 2008 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2008 – 2009, năm 2008  
 [11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 4960/BGDĐT-CNTT ngày 27 tháng 7 năm 2011 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2011 – 2012, năm 2012

## 8. Quy định của môn học

- SV cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy của lớp học, quy định của Khoa và Trường;
- SV chỉ được dự thi kết thúc học phần nếu vắng không quá 20% tổng số giờ lên lớp (không quá 9 tiết);
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, SV phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Trường và các bài làm tương ứng sẽ bị điểm 0.
- SV nộp bài tập/báo cáo/tiểu luận không đúng hạn thì xem như không nộp bài;
- SV viên đi học đầy đủ nhưng không làm bài tập ở nhà và tham gia xây dựng bài trên lớp (phát biểu, tham gia nhóm) thì chỉ được tính điểm quá trình tối đa 5%

## 9. Phụ trách môn học

- Khoa: Giáo dục chính trị
- Bộ môn phụ trách: Tư tưởng Hồ Chí Minh và Phương pháp dạy học
- Địa chỉ: 182-Lê Duẩn-Vinh-Nghệ An.
- Email: [hoangngadhv11@gmail.com](mailto:hoangngadhv11@gmail.com); [kimthi47@gmail.com](mailto:kimthi47@gmail.com)

# Đề cương môn học tổng quát MỸ HỌC

## 1. Thông tin tổng quát

### 1.1. Thông tin về giảng viên

#### **Giảng viên 1: Nguyễn Văn Thiện**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0913354484 Email: vanthienhn@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, mỹ học, tôn giáo học.

#### **Giảng viên 2: Lê Thị Nam An**

Chức danh, học hàm, học vị: GV.ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912627109 Email: namandhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, mỹ học, đạo đức học.

#### **Giảng viên 3: Trần Viết Quang**

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912627109 Email: quangtv@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, lịch sử mỹ học.

### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): Mỹ học Mác - Lênin (tiếng Anh): Aestheticsof Marxism - Lenninism	
- Mã số môn học: ML20068	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp chung	
- Số tín chỉ: 3	
+ Số tiết lý thuyết:	35
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin
- Môn học song hành:	

## 2. Mô tả môn học

Môn học gồm 3 tín chỉ, cung cấp các kiến thức về các phạm trù: cái đẹp và cái xấu, cái cao cả và cái thấp hèn, cái bi và cái hài; cũng như các hoạt động hưởng thụ, đánh giá và sáng tạo nghệ thuật một cách lành mạnh.

Đồng thời, môn học phân tích vai trò của mỹ học Mác – Lênin, cũng như tính nhân dân, tính giai cấp, tính thời đại của nghệ thuật trên nền tảng của giai cấp công nhân và qua đó, định hướng cho hoạt động tổ chức và quản lý nền văn hóa nghệ thuật mới.

### 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Nắm được những kiến thức cơ bản về mỹ học	X.3.1.	3,0
G2	Hiểu được nguồn gốc, bản chất của cái đẹp, cái cao cả, cái bi, cái hài.	X.2.1.	3,0
G3	Vận dụng lý luận mỹ học để tìm hiểu tính đa dạng, phức tạp của nhu cầu, thị hiếu, lý tưởng, quan điểm thẩm mỹ hiện nay ở Việt Nam.	X.1.5.	3,5
G4	Nâng cao trình độ thẩm mỹ của sinh viên; gắn liền truyền thống thẩm mỹ của dân tộc với thế giới hiện đại mà không đánh mất giá trị của dân tộc.	X.3.3.	3,5

### 4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1		
G2.1		
G3.1		
...		

### 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CDR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
...			
...			
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.2.1. Chuyên cần		
	A.1.2.2. Thái độ học tập		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>

	A2.1. Bài kiểm tra 1		
	A2.2. Bài kiểm tra 2		
	A2.3. Bài kiểm tra 3		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<b>HP Lý thuyết</b>			40%
<b>HP Thực hành</b>			40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết		...
	Thực hành		...

## 6. Nội dung giảng dạy

### Lý thuyết:

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Mỹ học là một khoa học triết học 1.1. Mỹ học Mác - Lênin - giai đoạn phát triển mới trong lịch sử mỹ học 1.2. Đối tượng và nhiệm vụ của mỹ học Mác - Lênin 1.3. Ý nghĩa thực tiễn của mỹ học Mác - Lênin		
Chương 2: Các quan hệ thẩm mỹ của con người với hiện thực 2.1. Quan hệ và quan hệ thẩm mỹ 2.2. Các đặc trưng và bản chất của các quan hệ thẩm mỹ 2.3. Kết cấu của quan hệ thẩm mỹ		A2.1. Bài kiểm tra 1
Chương 3: Các khách thể của quan hệ thẩm mỹ 3.1. Cái đẹp 3.4. Cái cao cả 3.5. Cái bi 3.6. Cái hài		A2.2. Bài kiểm tra 2
Chương 4. Chủ thể thẩm mỹ 4.1. Chủ thể và chủ thể thẩm mỹ 4.2. Năng lực thẩm mỹ của chủ thể 4.3. Các hoạt động cơ bản của chủ thể thẩm mỹ		
Chương 5: Giáo dục thẩm mỹ 5.1. Bản chất của giáo dục thẩm mỹ 5.2. Quan điểm toàn diện của mỹ học Mác – Lênin trong giáo dục thẩm mỹ 5.3. Đảng Cộng sản Việt Nam với sự nghiệp giáo dục thẩm mỹ, xây dựng con người mới		A2.3. Bài kiểm tra 3

## 7. Nguồn học liệu

### Giáo trình:

[1] *Mỹ học Mác – Lênin*, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, khoa Triết học, Nxb, Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

[1] *Mỹ học Mác - Lênin*, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực I, Khoa Triết học, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

***Tài liệu tham khảo:***

[1] Nguyễn Văn Thiện, *Mỹ học Mác - Lênin* (Đề cương bài giảng).

[2] Lê Đình Lục, *Mỹ học Mác – Lênin*, NXB Đà Nẵng, 2002.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải đạt điểm giữa kỳ từ 5,0 trở lên.
- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 80% số tiết trở lên.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục Chính trị/Bộ môn Triết học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, Thành phố Vinh; khoagdct@vinhui.edu.vn

## Đề cương môn học tổng quát GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

### 1. Thông tin tổng quát:

#### 1.1. Thông tin về giảng viên

##### **Giảng viên 1: Vũ Thị Phương Lê**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0946.209.888 Email: vtphuongle@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: hệ thống chính trị, thể chế chính trị, thời đại ngày nay, nguồn lực con người, giáo dục gia đình, định hướng giá trị,...

##### **Giảng viên 2: Phan Văn Bình**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC, ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912627949, email: vanbinhdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: lịch sử tư tưởng chính trị, quyền lực chính trị, thời đại ngày nay, giai cấp công nhân,...

#### 1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): <b>Giáo dục gia đình</b> (tiếng Anh): Family education	
- Mã số môn học: ML21037	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác <input type="checkbox"/> Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tâm lý học, Giáo dục học
- Môn học song hành:	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn GDCD; Kỹ năng sống

### 2. Mô tả môn học

Môn học có 4 chương, bao gồm những lí luận cơ bản về gia đình, về mối quan hệ biện chứng giữa gia đình và xã hội; những nguyên tắc, nội dung và phương pháp giáo dục

của gia đình để giải quyết những tình huống cụ thể từ đó thấy được vai trò của gia đình trong việc hình thành nhân cách người công dân XHCN.

### 3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
<b>G1</b>	-Nắm được những kiến thức cơ bản về gia đình và giáo dục con trong gia đình.	1.3.7;	3
	-Thấy rõ mối quan hệ biện chứng giữa gia đình và xã hội, vai trò của giáo dục gia đình đối với sự phát triển của xã hội.	2.1.1.2	3
<b>G2</b>	Giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khách quan, khoa học các vấn đề liên quan đến gia đình và giáo dục gia đình.	2.1.1; 2.3.3 4.3.3	3
<b>G3</b>	Vận dụng những nguyên tắc, nội dung và phương pháp của giáo dục con trong gia đình để giải quyết những tình huống cụ thể, từ đó thấy được vai trò của gia đình trong việc hình thành nhân cách người công dân XHCN.	2.1.5.3;	3
		3.2.2	

### 4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

### 5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<i>A1.1. Hồ sơ môn học</i>			<i>20%</i>
...			
...			
<i>A1.2. Đánh giá quá trình</i>			<i>20%</i>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>
<i>HP Lý thuyết</i>			40%
<i>HP Thực hành</i>			40%
<i>HP Lý thuyết</i>	Lý thuyết		...

<b>và thực hành</b>	Thực hành		...
---------------------	-----------	--	-----

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: Gia đình - tế bào của xã hội 1.1. Gia đình và mối quan hệ giữa gia đình và xã hội 1.2. Các chức năng cơ bản của gia đình		
Chương 2 : Gia đình Việt Nam với việc thực hiện chức năng giáo dục 1.1. Giáo dục - một chức năng quan trọng của gia đình 1.2. Giáo dục gia đình Việt Nam qua các thời kì lịch sử		
Chương 3: Điều kiện và nội dung giáo dục con trong gia đình 1.1. Những điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục con trong gia đình 1.2. Những nội dung cơ bản trong GDGD		
Chương 4: Nguyên tắc và phương pháp giáo dục con trong gia đình 1.1. Các nguyên tắc cơ bản của giáo dục con trong gia đình 1.2. Một số phương pháp cơ bản trong GDGD		

**Thực hành:**

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: .....		
.....		
.....		

**7. Nguồn học liệu** (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)

**Giáo trình:**

[1] PTS Phạm Khắc Chương (chủ biên), *Giáo dục gia đình*, Nxb Giáo dục, 1998.

**Tài liệu tham khảo:**

[1] Mác - Ăngghen, *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước*, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 21.

[2] Lê Thi, *Vai trò của gia đình trong việc xây dựng nhân cách con người Việt Nam*, Nxb Phụ nữ Hà Nội, 1997.

[3] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.

- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

### **9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Kinh tế chính trị - Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, Thành phố Vinh.



## Đề cương môn học

### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

#### 1. Thông tin tổng quát

##### 1.1. Thông tin về giảng viên

###### 1. Đinh Thế Định

Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0912626385 Email: [ding2008dhv@yahoo.com.vn](mailto:ding2008dhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con người, chính trị học, hệ thống chính trị, thể chế chính trị, thời đại ngày nay

###### 2. Trương Thị Phương Thảo

Chức danh, học hàm, học vị: GV.ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 091262794, Email: [phuongthaodhv@yahoo.com.vn](mailto:phuongthaodhv@yahoo.com.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con người, chính trị học, thời đại ngày nay

##### 1.2. Thông tin về môn học

- Tên môn học: Phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục chính trị Scientific research methods Politics	
- Mã số môn học: ML.20010	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản <b>Kiến thức chuyên ngành</b> Môn học chuyên về kỹ năng chung	Kiến thức cơ sở ngành Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	45
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	120
- Môn học tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Nhập môn KHXH và NV
- Môn học song hành:	Pháp luật Việt Nam; Đạo đức học

#### 2. Mô tả môn học

Môn học với 5 chương, bao gồm những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, Phương pháp NCKH ngành Giáo dục chính trị và các thao tác khi thực hiện NCKH thuộc ngành Giáo dục chính trị

Giới thiệu để người học nắm được các khái niệm, phạm trù, nguyên lý cơ bản của PPNCKH Giáo dục chính trị

Giúp người học có kỹ năng thao tác trong NCKH khi làm bài tập lớn, khoá luận, luận văn và luận án ngành Giáo dục chính trị

Giúp người học có thái độ đúng đắn, nghiêm túc khi tiếp cận với các vấn đề cần nghiên cứu

<b>3. Mục tiêu môn học</b> <b>Mục tiêu (Gx)</b> <b>(1)</b>	<b>Mô tả mục tiêu</b> <b>(2)</b>	<b>CDR của CTĐT</b> <b>(X.x.x) (3)</b>	<b>TĐNL</b> <b>(4)</b>
<b>G1</b>	Nắm được các khái niệm, phạm trù, nguyên lý cơ bản của PPNCKH	2.2.2; 2.2.3; 4.2.1	3 3
<b>G2</b>	Nắm được phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục chính trị	2.1.1; 2.1.2; 2.3.2; 4.3.6	3
<b>G3</b>	Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục chính trị	2.1.4; 4.5.2	3

**4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục tiêu cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

<b>Mục tiêu</b> <b>(Gx.x) (1)</b>	<b>Mô tả CDR</b> <b>(2)</b>	<b>Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)</b>
<b>G1.1</b>		
<b>G2.1</b>		
<b>G3.1</b>		
...		

(1): Ký hiệu CDR môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CDR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

**5. Đánh giá môn học** (các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

<b>Thành phần đánh giá (1)</b>	<b>Bài đánh giá</b> <b>(2)</b>	<b>CDR môn học</b> <b>(Gx.x) (3)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b> <b>(4)</b>
<b>A1. Đánh giá quá trình</b>			<b>40%</b>
<b>A1.1. Hồ sơ môn học</b>			<b>20%</b>
...			
...			
<b>A1.2. Đánh giá quá trình</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ (*)</b>			<b>20%</b>
	A1.1		
	A1.2		
	....		
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>			<b>40%</b>

<b>HP Lý thuyết</b>		40%
<b>HP Thực hành</b>		40%
<b>HP Lý thuyết và thực hành</b>	Lý thuyết	...
	Thực hành	...

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.

(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.

(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

(\*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

**6. Nội dung giảng dạy** (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CDR và các bài đánh giá môn học)

**Lý thuyết:**

Nội dung	CDR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
(1) Chương 1: Đại cương về NCKH I. Khái niệm. 1. Khoa học. 2. Nghiên cứu khoa học. 3. Lý thuyết khoa học. 4. Tri thức khoa học. 5. Luận điểm khoa học. II. Chức năng cơ bản của nghiên cứu khoa học. 1. Chức năng mô tả. 2. Chức năng giải thích. 3. Chức năng dự báo. 4. Sáng tạo. III. Các đặc điểm của nghiên cứu khoa học 1. Tính mới hay tính sáng tạo. 2. Tính rõ ràng. 3. Tính khách quan. 4. Tính tin cậy. 5. Tính kế thừa. 6. Tính chủ kiến. 7. Tính mạo hiểm. 8. Tính phi kinh tế.		
Chương 2: Nội dung cơ bản của NCKH I. Định nghĩa. II. Các bước cơ bản của nghiên cứu khoa học. 1. Thiết lập sự kiện. 2. Quan sát sự kiện. 3. Phát hiện vấn đề nghiên cứu. 4. Xây dựng khái niệm 5. Đặt giả thuyết nghiên cứu 6. Kiểm định giả thuyết. Chương 3: Các loại hình NCKH I. Loại hình nghiên cứu.		

<p>1.1. Phân loại theo mức độ và tính chất của sản phẩm khoa học.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Nghiên cứu cơ bản.</li> <li>b. Nghiên cứu ứng dụng.</li> <li>c. Nghiên cứu triển khai.</li> </ol> <p>1.2. Phân loại theo chức năng nghiên cứu.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Nghiên cứu mô tả.</li> <li>b. Nghiên cứu giải thích.</li> <li>c. Nghiên cứu giải pháp.</li> <li>d. Nghiên cứu dự báo.</li> </ol> <p>II. Ý nghĩa của việc nhận dạng loại hình nghiên cứu</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đặt, hiểu rõ giả thuyết nghiên cứu.</li> <li>2. Dự kiến kế hoạch và kết quả nghiên cứu.</li> </ol>		
<p>Chương 4: PPNC KH ngành Chính trị</p> <p>I. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết.</p> <p>II. Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm</li> <li>2. Phân loại nghiên cứu thực nghiệm.</li> </ol> <p>III. Phương pháp nghiên cứu phi thực nghiệm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan sát tự nhiên</li> <li>2. Trắc nghiệm test</li> <li>3. Phương pháp chuyên gia.</li> </ol> <p>IV. Về việc xử lý số liệu thực nghiệm và phi thực nghiệm</p> <p>V. Mối quan hệ giữa loại hình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu</p> <p>Chương 5: Thực hiện đề tài nghiên cứu chuyên ngành Chính trị</p> <p>I. Khái niệm.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhiệm vụ nghiên cứu</li> <li>2. Đề tài nghiên cứu khoa học.</li> <li>3. Đối tượng.</li> <li>4. Mục tiêu nghiên cứu.</li> <li>5. Tên đề tài.</li> </ol> <p>II. Các bước thực hiện đề tài nghiên cứu .</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bước chuẩn bị.       <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Lựa chọn đề tài nghiên cứu</li> <li>1.2. Xây dựng đề cương nghiên cứu.</li> </ol> </li> <li>2. Bước thực hiện.</li> <li>3. Bước kết thúc.       <ol style="list-style-type: none"> <li>3.1. Mục đích và chủng loại báo cáo.</li> <li>3.2. Nội dung báo cáo.</li> <li>3.3. Sơ đồ thực hiện</li> </ol> </li> </ol>		

(1): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.

(2): Liệt kê các CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**Thực hành:**

Nội dung (1) Bài thực hành 1: .....	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
.....		
.....		

(1): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành.

(2): Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).

(3): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ký hiệu A.x.x).

**7. Nguồn học liệu (các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, ...)****Giáo trình:**

[1]. PGS.TS. Trần Xuân Sinh, PGS.TS. Đoàn Minh Duệ, *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Tư pháp, HN, 2008

[2]. Vũ Cao Đàm, *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. Nxb Giáo dục.HN 2008.

**Tài liệu tham khảo:**

[1] GS,TS Nguyễn Văn Huyền, *Hệ thống chính trị Anh, Pháp, Mỹ*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2007.

[2] Viện khoa học pháp lý, *Thiết chế chính trị và bộ máy nhà nước một số nước trên thế giới*, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2005.

[3] Nguyễn Đăng Dung, Bùi Ngọc Sơn, *Thế chế chính trị*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004.

[4] Hồ Văn Thông, *Hệ thống chính trị ở các nước tư bản phát triển hiện nay*, Hà Nội, 1998.

[5] TS Phạm Ngọc Trâm, *Quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam (1986-2011)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

**8. Quy định của môn học**

Các quy định của môn học như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

**9. Phụ trách môn học**

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Chính trị học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.



<b>G1</b>	Xác định nhiệm vụ rèn luyện nghiệp vụ sư phạm đối với sinh viên ngành GDCT	2.1.1	3,5
		2.3.1	3,5
		3.1.3	3,5
		3.2	3,5
		4.4	3,5
<b>G2</b>	Hình thành kỹ năng lên lớp môn GDCD	2.1.2	3,5
		4.2.1	3,5
		4.2.2	3,5
		4.2.9	3,5
		4.3.6	3,5
		4.3.1	3,5
		4.3.2	3,5
4.3.3	3,5		
<b>G3</b>	Hình thành kỹ năng thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học	2.1.2	3,5
		4.2.4	3,5
		4.2.5	3,5
<b>G4</b>	Hình thành kỹ năng chuẩn bị bài giảng môn GDCD	2.1.4	3,5
		2.3.5	3,5
		4.2.3	3,5
<b>G5</b>	Hình thành kỹ năng kiểm tra – đánh giá trong dạy học bộ môn	2.1.2	3,5
		4.2.8	3,5
		4.3.4	3,5
<b>G6</b>	Kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn GDCD	2.1.3.1	3,5
		2.1.3.2	3,5
		4.3.7	3,5

#### 4. Chuẩn đầu ra môn học

<b>CDR học phần</b>		<b>Mô tả CDR</b> <i>Sau khi học xong học phần này, người học có thể:</i>	<b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b>
<b>G1</b>	<b>G1.1</b>	Nắm được yêu cầu về nghiệp vụ sư phạm đối với người giáo viên GDCD	I
	<b>G1.2</b>	Định hướng công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm đối với sinh viên ngành GDCT	I,T
<b>G2</b>	<b>G2.1</b>	Nắm được khái niệm các kỹ năng diễn đạt, trình bày, ngữ điệu, hành vi, viết, vẽ bảng.	I,T
	<b>G2.1</b>	Xác định được các nội dung cần rèn luyện để đạt các kỹ năng	I,T
	<b>G2.3</b>	Rèn luyện để đạt được các kỹ năng	T,U
<b>G3</b>	<b>G3.1</b>	Nắm được các khái niệm các kỹ năng sưu tầm, thiết kế, bảo quản, sử dụng đồ dùng dạy học	I
	<b>G3.2</b>	Xác định được các nội dung cần rèn luyện để đạt các kỹ năng	I,T
	<b>G3.3</b>	Thực hành sưu tầm, thiết kế và sử dụng đồ dùng dạy học	T,U
<b>G4</b>	<b>G4.1</b>	Nắm được quy trình thiết kế bài dạy học môn GDCD	I,T
	<b>G4.2</b>	Xác định các nội dung cần thực hiện để chuẩn bị thiết kế bài dạy học môn GDCD	I,T
	<b>G4.3</b>	Thực hành thiết kế bài dạy học GDCD	U

<b>G5</b>	<b>G5.1</b>	Nắm được quy trình thực hiện kiểm tra – đánh giá trong dạy học GDCD	I,T
	<b>G5.2</b>	Thực hành thiết kế đề thi môn GDCD	U
<b>G6</b>	<b>G6.1</b>	Vận dụng tri thức về hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho bộ môn GDCD	I,T
	<b>G6.2</b>	Thực hành tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn GDCD	T,U

## 5. Đánh giá học phần

## 6. Nội dung giảng dạy

## 7. Nguồn học liệu

### Giáo trình:

- [1] Hoàng Thị Nga, Phạm Thị Bình, Tập bài giảng Lý luận dạy học bộ môn GDCD, sản phẩm Đề tài cấp trường năm 2015, Đại học Vinh.  
 [2] Vũ Đình Bảy (chủ biên), Lý luận dạy học bộ môn Giáo dục công dân ở trường THPT, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2012.

### Tài liệu tham khảo

- [3] Lý luận dạy học Giáo dục công dân ở trường THPT, Phùng Văn Bộ, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, 1999.  
 [4] Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu triết học. Phùng Văn Bộ.  
 [5] Giáo dục kỹ năng sống trong môn GDCD trường THPT, NXB GD, 2010.  
 [6] Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng Môn GDCD bậc THPT- Nhà xuất bản Giáo dục – Hà Nội, 2011.  
 [7] Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường THPT. Tập bài giảng, Học viện quản lý giáo dục.  
 [8] Sách giáo khoa GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
 [9] Sách giáo viên GDCD lớp 10,11,12, NXB GD, Hà Nội, 2006, 2007, 2008.  
 [10] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 9772/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 10 năm 2008 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2008 – 2009, năm 2008  
 [11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo Văn bản số 4960/BGDĐT-CNTT ngày 27 tháng 7 năm 2011 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2011 – 2012, năm 2012

## 8. Quy định của môn học

- SV cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy của lớp học, quy định của Khoa và Trường;
- SV chỉ được dự thi kết thúc học phần nếu vắng không quá 20% tổng số giờ lên lớp (không quá 9 tiết);
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, SV phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Trường và các bài làm tương ứng sẽ bị điểm 0.
- SV nộp bài tập/báo cáo/tiểu luận không đúng hạn thì xem như không nộp bài;
- SV viên đi học đầy đủ nhưng không làm bài tập ở nhà và tham gia xây dựng bài trên lớp (phát biểu, tham gia nhóm) thì chỉ được tính điểm quá trình tối đa 5%

## 9. Phụ trách môn học

- Khoa: Giáo dục chính trị
- Bộ môn phụ trách: Tư tưởng Hồ Chí Minh và Phương pháp dạy học
- Địa chỉ: 182-Lê Duẩn-Vinh-Nghệ An.
- Email: [hoangngadhv11@gmail.com](mailto:hoangngadhv11@gmail.com); [kimthi47@gmail.com](mailto:kimthi47@gmail.com)

